

Tổng hợp mã nguồn dự án: SmartBloodDonationAndroid

.gitignore

```
*.iml
.gradle
/local.properties
/.idea/caches
/.idea/libraries
/.idea/modules.xml
/.idea/workspace.xml
/.idea/navEditor.xml
/.idea/assetWizardSettings.xml
.DS_Store
/build
/captures
.externalNativeBuild
.cxx
local.properties
```

README.md

```
# SmartBloodDonation
'''
```

```
SmartBloodDonation/
├── build.gradle.kts          // File build Gradle của project
├── settings.gradle.kts      // Khai báo các module của project
├── gradle/
│
├── app/                     // Module chính, nơi ghép nối các module feature
│   ├── build.gradle.kts
│   └── src/main/
│       ├── java/com/smartblood/donation/ // <- Package name của app
│       │   ├── MainApplication.kt
│       │   ├── MainActivity.kt
│       │   └── di/
│       │       └── AppModule.kt
│       ├── features/        // **THÊM MỚI: Chứa các màn hình của app**
│       │   └── dashboard/
│       │       ├── DashboardScreen.kt // **UI của Dashboard**
│       │       └── DashboardViewModel.kt // **ViewModel của Dashboard**
```

```

└─ navigation/          // Quản lý điều hướng toàn ứng dụng
    └─ AppNavHost.kt
    └─ BottomNavItem.kt // **THÊM MỚI: Định nghĩa các mục cho Bottom Nav**
        └─ Screen.kt
└─ ui/                  // **THÊM MỚI: Chứa các Composable dùng chung của app**
    └─ MainScreen.kt    // **Màn hình chính chứa Bottom Nav và NavHost con**
└─ res/

└─ core/                // Module lõi chứa code dùng chung
    └─ build.gradle.kts
    └─ src/main/java/com/smartblood/core/
        └─ data/
            └─ local/
                └─ AppDatabase.kt // Lớp trừu tượng của Room DB
            └─ network/
                └─ ApiClient.kt   // Cấu hình Retrofit, OkHttp
                └─ AuthInterceptor.kt
        └─ domain/
            └─ model/
                └─ Result.kt      // Lớp Result wrapper chung (Success, Error)
        └─ ui/
            └─ components/       // Các Composable dùng chung toàn app
                └─ LoadingDialog.kt
                └─ ErrorMessage.kt
                └─ PrimaryButton.kt
            └─ theme/            // Theme, Color, Typography, Shape
                └─ Color.kt
                └─ Shape.kt
                └─ Theme.kt
                └─ Type.kt
        └─ util/                // Các lớp tiện ích, extensions
            └─ Constants.kt
            └─ extensions/
                └─ StringExt.kt

└─ feature_auth/         // Module tính năng: Xác thực
    └─ build.gradle.kts
    └─ src/main/java/com/smartblood/auth/
        └─ data/
            └─ local/           // Dữ liệu cục bộ (ví dụ: lưu session token)
                └─ AuthLocalDataSource.kt
            └─ mapper/           // Ánh xạ giữa DTO -> Domain Model

```

```

|   |   └── UserMapper.kt
|   └── remote/
|       ├── AuthApiService.kt // Interface Retrofit/Firebase function
|       ├── dto/              // Data Transfer Objects
|       │   ├── LoginRequestDto.kt
|       │   └── UserDto.kt
|       └── repository/
|           └── AuthRepositoryImpl.kt // Implement interface từ Domain
└── domain/
    ├── model/          // Model sạch, chỉ chứa logic nghiệp vụ
    │   └── User.kt
    ├── repository/
    │   └── AuthRepository.kt // Interface (Hợp đồng) cho repository
    ├── usecase/        // Các trường hợp sử dụng cụ thể
    │   ├── LoginUseCase.kt
    │   ├── RegisterUseCase.kt
    │   └── PerformFaceAuthUseCase.kt
    ├── di/             // DI cho module auth
    │   └── AuthModule.kt
    └── ui/
        ├── navigation/ // Điều hướng trong feature
        │   └── AuthNavigation.kt
        ├── login/
        │   ├── LoginScreen.kt
        │   ├── LoginViewModel.kt
        │   └── LoginContract.kt // Định nghĩa State, Event, Effect
        ├── register/
        │   ├── RegisterScreen.kt
        │   ├── RegisterViewModel.kt
        │   └── RegisterContract.kt
        ├── splash/      // **THÊM MỚI: Màn hình Splash**
        │   ├── SplashScreen.kt
        │   └── SplashViewModel.kt
└── feature_profile/    // Module tính năng: Hồ sơ
    ├── build.gradle.kts
    └── src/main/java/com/smartblood/profile/
        ├── data/
        │   ├── mapper/
        │   │   └── DonationHistoryMapper.kt
        │   ├── remote/...
        │   └── repository/
        │       └── ProfileRepositoryImpl.kt

```

```

└─ domain/
  └─ model/
    ├── UserProfile.kt
    └── DonationRecord.kt
  └─ repository/
    └── ProfileRepository.kt
  └─ usecase/
    ├── GetUserProfileUseCase.kt
    ├── GetDonationHistoryUseCase.kt
    └── CalculateNextDonationDateUseCase.kt // **THÊM MỚI**
└─ di/
  └── ProfileModule.kt
└─ ui/
  ├── navigation/
  │   └── ProfileNavigation.kt
  ├── profile/ // **CẬP NHẬT: Cấu trúc lại cho gọn**
  │   ├── ProfileScreen.kt
  │   ├── ProfileViewModel.kt
  │   └── ProfileContract.kt
  ├── edit/ // **CẬP NHẬT: Màn hình chỉnh sửa**
  │   └── EditProfileScreen.kt
  ├── history/ // **CẬP NHẬT: Cấu trúc lại**
  │   ├── DonationHistoryScreen.kt
  │   └── DonationHistoryViewModel.kt
feature_map_booking/
└─ src/main/java/com/smartblood/mapbooking/
  └─ data/
    ├── local/
    │   ├── dao/
    │   │   └── HospitalDao.kt // Interface Room DAO cho Hospital
    │   └── entity/
    │       └── HospitalEntity.kt // Bảng Hospital trong DB cục bộ để cache
    ├── mapper/
    │   ├── HospitalMapper.kt // Chuyển đổi HospitalEntity/Dto -> Hospital
    │   └── AppointmentMapper.kt // Chuyển đổi AppointmentDto -> Appointment
    ├── remote/
    │   ├── MapBookingApiService.kt // Interface Retrofit/Firebase cho API bản đồ
    │   └── dto/
    │       ├── HospitalDto.kt // DTO cho thông tin bệnh viện
    │       ├── AvailableSlotsDto.kt // DTO cho các khung giờ còn trống
    │       └── BookingRequestDto.kt // DTO để gửi yêu cầu đặt lịch
    └─ repository/

```

```

    └── MapBookingRepositoryImpl.kt // Triển khai repository, quyết định lấy dữ liệu
từ local/remote
└── domain/
    ├── model/
    │   ├── Hospital.kt          // Model sạch của Bệnh viện
    │   ├── Appointment.kt      // Model sạch của Lịch hẹn
    │   └── TimeSlot.kt         // Model sạch của Khung giờ
    ├── repository/
    │   └── MapBookingRepository.kt // Interface định nghĩa các hàm cần thiết
    (getHospitals, bookAppointment,...)
    └── usecase/
        ├── GetNearbyHospitalsUseCase.kt // Use case lấy danh sách bệnh viện gần đây
        ├── GetHospitalDetailsUseCase.kt // Use case lấy chi tiết một bệnh viện
        ├── GetAvailableSlotsUseCase.kt // Use case lấy các khung giờ trống
        └── BookAppointmentUseCase.kt // Use case thực hiện đặt lịch hẹn
└── di/
    └── MapBookingModule.kt // Hilt module cung cấp Repository và Use Cases
└── ui/
    ├── navigation/
    │   └── MapBookingNavigation.kt // Định nghĩa các route và hàm điều hướng cho
module
    └── map/
        ├── components/
        │   ├── HospitalMarker.kt // Composable cho marker trên bản đồ
        │   └── FilterBottomSheet.kt // Composable cho bộ lọc
        ├── MapScreen.kt // Màn hình chính hiển thị bản đồ
        └── MapViewModel.kt // ViewModel quản lý state bản đồ, danh sách bệnh
viện
    └── MapContract.kt // Định nghĩa State, Event, Effect cho MapScreen
    ├── location_detail/
    │   ├── LocationDetailScreen.kt // Màn hình hiển thị chi tiết một địa điểm
    │   └── LocationDetailViewModel.kt // ViewModel lấy dữ liệu chi tiết
    └── booking/
        ├── components/
        │   ├── CalendarView.kt // Composable cho giao diện lịch
        │   └── TimeSlotGrid.kt // Composable cho lưới chọn giờ
        ├── BookingScreen.kt // Màn hình đặt lịch
        └── BookingViewModel.kt // ViewModel xử lý logic chọn ngày/giờ và đặt lịch
feature_emergency/
    └── src/main/java/com/smartblood/emergency/

```

```

└─ data/
  └─ mapper/
    └─ BloodRequestMapper.kt    // Chuyển đổi BloodRequestDto -> BloodRequest
  └─ remote/
    └─ EmergencyApiService.kt   // Interface cho các API liên quan đến yêu cầu
khẩn cấp
└─ dto/
  └─ BloodRequestDto.kt        // DTO cho yêu cầu máu
  └─ CreateRequestDto.kt       // DTO để tạo yêu cầu mới
  └─ repository/
    └─ EmergencyRepositoryImpl.kt // Triển khai repository

└─ domain/
  └─ model/
    └─ BloodRequest.kt          // Model sạch cho yêu cầu máu
    └─ RequestStatus.kt        // Enum cho trạng thái yêu cầu (PENDING, ACTIVE,
COMPLETED)
  └─ repository/
    └─ EmergencyRepository.kt   // Interface repository
  └─ usecase/
    └─ CreateEmergencyRequestUseCase.kt // Use case tạo yêu cầu khẩn cấp
    └─ GetMyRequestsUseCase.kt    // Use case lấy danh sách các yêu cầu đã tạo

└─ di/
  └─ EmergencyModule.kt         // Hilt module

└─ ui/
  └─ navigation/
    └─ EmergencyNavigation.kt    // Điều hướng trong module
  └─ create_request/
    └─ CreateRequestScreen.kt     // Màn hình form tạo yêu cầu
    └─ CreateRequestViewModel.kt  // ViewModel xử lý validation và gửi form
    └─ CreateRequestContract.kt   // Định nghĩa State, Event, Effect
  └─ manage_requests/
    └─ components/
      └─ RequestListItem.kt      // Composable hiển thị một yêu cầu trong danh sách
    └─ ManageRequestsScreen.kt    // Màn hình danh sách các yêu cầu đã tạo
    └─ ManageRequestsViewModel.kt // ViewModel lấy và quản lý danh sách yêu cầu
feature_chatbot/
└─ src/main/java/com/smartblood/chatbot/
  └─ data/
    └─ local/
      └─ dao/

```

```

├── ┌── ChatMessageDao.kt    // Room DAO để lưu lịch sử chat
│   ├── entity/
│   │   └── ChatMessageEntity.kt // Bảng ChatMessage trong DB
│   ├── mapper/
│   │   └── ChatMessageMapper.kt // Chuyển đổi giữa Entity/Dto và Model
│   ├── remote/
│   │   ├── ChatbotApiService.kt // Interface API để giao tiếp với Dialogflow/Gemini
│   │   └── dto/
│   │       ├── ChatRequestDto.kt // DTO gửi tin nhắn lên server
│   │       └── ChatResponseDto.kt // DTO nhận tin nhắn trả về
│   └── repository/
│       └── ChatbotRepositoryImpl.kt // Triển khai repository, gửi tin nhắn và lưu lịch sử
└── domain/
    ├── model/
    │   ├── ChatMessage.kt    // Model sạch cho một tin nhắn
    │   └── SenderType.kt    // Enum người gửi (USER, BOT)
    ├── repository/
    │   └── ChatbotRepository.kt // Interface repository
    └── usecase/
        ├── SendMessageUseCase.kt // Use case gửi một tin nhắn
        └── GetChatHistoryUseCase.kt // Use case lấy lịch sử cuộc trò chuyện
└── di/
    └── ChatbotModule.kt    // Hilt module
└── ui/
    ├── navigation/
    │   └── ChatbotNavigation.kt // Điều hướng cho màn hình chat
    └── chat/
        ├── components/
        │   ├── ChatBubble.kt // Composable cho bong bóng chat (gửi và nhận)
        │   ├── MessageInputField.kt // Composable cho ô nhập tin nhắn
        │   └── TypingIndicator.kt // Composable cho hiệu ứng "Bot is typing..."
        ├── ChatbotScreen.kt // Màn hình chat chính
        └── ChatbotViewModel.kt // ViewModel quản lý danh sách tin nhắn, trạng thái
đang gõ
    └── ChatbotContract.kt // Định nghĩa State, Event, Effect
...

```

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ CHẠY DỰ ÁN (PROJECT SETUP GUIDE)

Quy trình này sẽ hướng dẫn bạn cách clone, cài đặt và chạy dự án **Smart Blood Donation** trên máy tính của bạn.

Giai đoạn 0: Yêu Cầu Cần Có (Prerequisites)

Trước khi bắt đầu, hãy đảm bảo máy tính của bạn đã cài đặt các công cụ sau:

1. **Git:** Hệ thống quản lý phiên bản. Nếu chưa có, bạn có thể tải tại git-scm.com.
2. **Android Studio:** Môi trường phát triển chính. Khuyến nghị sử dụng phiên bản mới nhất (Iguana 2023.2.1 hoặc mới hơn).
 - * Tải tại: developer.android.com/studio
 - * Trong quá trình cài đặt, hãy đảm bảo bạn đã chọn cài đặt **Android SDK**. Android Studio thường sẽ tự động cài đặt JDK (Java Development Kit) đi kèm, vì vậy bạn không cần cài đặt Java riêng.

Giai đoạn 1: Lấy Mã Nguồn Dự Án (Cloning the Repository)

Bạn cần sao chép (clone) mã nguồn từ GitHub về máy tính của mình.

1. **Lấy URL của Repository:**
 - * Truy cập trang repository của dự án trên GitHub.
 - * Nhấn vào nút màu xanh lá **"<> Code"**.
 - * Chọn tab **HTTPS** và sao chép URL. (Ví dụ: `https://github.com/TenNguoiDung/SmartBloodDonation-Android.git`)

2. **Thực hiện Clone:**

Bạn có thể dùng một trong hai cách sau:

- * **Cách A: Dùng Terminal (Command Line)**

```
```bash
Mở Terminal (hoặc Git Bash trên Windows)
Di chuyển đến thư mục bạn muốn lưu dự án (ví dụ: D:\Projects)
cd D:\Projects

Chạy lệnh clone với URL bạn đã sao chép
git clone https://github.com/TenNguoiDung/SmartBloodDonation-Android.git

Di chuyển vào thư mục dự án vừa được tạo
cd SmartBloodDonation-Android
```
```


- * **Cách B: Dùng Android Studio (Khuyến khích)**
- * Mở Android Studio.
- * Trên màn hình chào mừng, chọn **"Get from VCS"** (Lấy từ Hệ thống quản lý phiên bản).
- * Dán URL bạn đã sao chép vào ô **URL**.
- * Chọn thư mục trên máy tính của bạn ở ô **Directory**.
- * Nhấn **"Clone"**. Android Studio sẽ tự động tải dự án về và mở nó ra.

Giai đoạn 2: Lần Mở Đầu Tiên và Đồng Bộ Hóa Gradle (First Open & Sync)

Đây là bước tự động nhưng quan trọng nhất. Hãy kiên nhẫn.

1. **Mở Dự Án:**

- * Nếu bạn dùng cách B, dự án sẽ được mở tự động.
- * Nếu bạn dùng cách A, trong Android Studio, chọn **File -> Open** và trở đến thư mục `'SmartBloodDonation-Android'` bạn vừa clone về.

2. **Chờ Đợi Quá Trình Đồng Bộ Hóa Tự Động:**

- * Ngay khi dự án được mở, Android Studio sẽ bắt đầu một loạt các tác vụ nền. Bạn có thể theo dõi tiến trình ở thanh trạng thái dưới cùng bên phải.
- * **Điều gì đang xảy ra?**
- * Android Studio đọc file `'gradle/wrapper/gradle-wrapper.properties'` và thấy dự án yêu cầu **Gradle phiên bản 8.6**.
- * Nó sẽ **tự động tải về Gradle 8.6** (việc này có thể mất vài phút nếu đây là lần đầu bạn dùng phiên bản này).
- * Sau đó, Gradle sẽ đọc tất cả các file `'build.gradle.kts'`, `'settings.gradle.kts'`, và `'gradle/libs.versions.toml'`.
- * Nó sẽ **tải về tất cả các thư viện (dependencies)** và **plugins** được định nghĩa trong dự án.
- * Cuối cùng, nó sẽ lập chỉ mục (indexing) toàn bộ file trong dự án.

LƯU Ý QUAN TRỌNG: **KHÔNG LÀM GÌ CẢ** cho đến khi tất cả các thanh tiến trình ở góc dưới bên phải biến mất và bạn không còn thấy thông báo "Syncing project..." hay "Gradle build running...". Việc can thiệp có thể làm hỏng quá trình cài đặt ban đầu.

Giai đoạn 3: Build và Chạy Ứng Dụng

Sau khi quá trình đồng bộ hoàn tất, bạn đã sẵn sàng để chạy ứng dụng.

1. **Chọn Thiết Bị Chạy:**

- * Ở thanh công cụ trên cùng, bạn sẽ thấy một danh sách thả xuống các thiết bị (thường có chữ 'app' bên cạnh).
- * **Nếu dùng máy thật:** Kết nối điện thoại của bạn với máy tính và bật chế độ **USB**

Debugging" (Gỡ lỗi qua USB) trong Tùy chọn nhà phát triển.

* Nếu dùng máy ảo: Chọn một máy ảo có sẵn. Nếu chưa có, hãy vào **Tools -> Device Manager** để tạo một máy ảo mới (khuyến nghị API 34).

2. Chạy Ứng Dụng:

- * Nhấn vào nút **Run 'app'** (biểu tượng hình tam giác màu xanh lá cây) ở thanh công cụ trên cùng.
- * Gradle sẽ biên dịch toàn bộ dự án. Lần build đầu tiên có thể mất vài phút.
- * Nếu không có lỗi, ứng dụng sẽ được cài đặt và tự động mở trên thiết bị bạn đã chọn.

Giai đoạn 4: Xử Lý Các Vấn Đề Thường Gặp (Troubleshooting)

Nếu bạn gặp lỗi trong quá trình build, hãy thử các bước sau theo thứ tự:

1. Clean and Rebuild Project:

- * Vào **Build -> Clean Project**.
- * Sau khi hoàn tất, vào **Build -> Rebuild Project**.

2. Invalidate Caches / Restart (Giải pháp hiệu quả nhất):

- * Đây là cách giải quyết hầu hết các lỗi "kỳ lạ" của Gradle hoặc Android Studio.
- * Vào **File -> Invalidate Caches...**
- * Trong hộp thoại hiện ra, tick vào ô đầu tiên và nhấn **"Invalidate and Restart"**. Android Studio sẽ khởi động lại và dọn dẹp toàn bộ cache.

3. Kiểm Tra Lại SDK Location:

- * Vào **File -> Project Structure... -> SDK Location**.
- * Đảm bảo đường dẫn Android SDK là chính xác. Nếu không, hãy chọn lại.

build.gradle.kts

// Top-level build file where you can add configuration options common to all sub-projects/modules.

```
plugins {  
    alias(libs.plugins.android.application) apply false  
    alias(libs.plugins.kotlin.android) apply false  
    // alias(libs.plugins.kotlin.compose) apply false  
    alias(libs.plugins.android.library) apply false  
    alias(libs.plugins.hilt) apply false  
    alias(libs.plugins.ksp) apply false  
    alias(libs.plugins.google.services) apply false  
    alias(libs.plugins.firebase.crashlytics) apply false
```

```
}
```

gradle.properties

```
# Project-wide Gradle settings.
# IDE (e.g. Android Studio) users:
# Gradle settings configured through the IDE *will override*
# any settings specified in this file.
# For more details on how to configure your build environment visit
# http://www.gradle.org/docs/current/userguide/build_environment.html
# Specifies the JVM arguments used for the daemon process.
# The setting is particularly useful for tweaking memory settings.
org.gradle.jvmargs=-Xmx2048m -Dfile.encoding=UTF-8
# When configured, Gradle will run in incubating parallel mode.
# This option should only be used with decoupled projects. For more details, visit
# https://developer.android.com/r/tools/gradle-multi-project-decoupled-projects
# org.gradle.parallel=true
# AndroidX package structure to make it clearer which packages are bundled with the
# Android operating system, and which are packaged with your app's APK
# https://developer.android.com/topic/libraries/support-library/androidx-rn
android.useAndroidX=true
# Kotlin code style for this project: "official" or "obsolete":
kotlin.code.style=official
# Enables namespacing of each library's R class so that its R class includes only the
# resources declared in the library itself and none from the library's dependencies,
# thereby reducing the size of the R class for that library
android.nonTransitiveRClass=true
```

gradlew

```
#!/bin/sh

#
# Copyright © 2015 the original authors.
#
# Licensed under the Apache License, Version 2.0 (the "License");
# you may not use this file except in compliance with the License.
# You may obtain a copy of the License at
#
#   https://www.apache.org/licenses/LICENSE-2.0
#
# Unless required by applicable law or agreed to in writing, software
# distributed under the License is distributed on an "AS IS" BASIS,
# WITHOUT WARRANTIES OR CONDITIONS OF ANY KIND, either express or implied.
# See the License for the specific language governing permissions and
```

```

# limitations under the License.
#
# SPDX-License-Identifier: Apache-2.0
#

#####
#####
#
# Gradle start up script for POSIX generated by Gradle.
#
# Important for running:
#
# (1) You need a POSIX-compliant shell to run this script. If your /bin/sh is
#     noncompliant, but you have some other compliant shell such as ksh or
#     bash, then to run this script, type that shell name before the whole
#     command line, like:
#
#         ksh Gradle
#
# Busybox and similar reduced shells will NOT work, because this script
# requires all of these POSIX shell features:
#     * functions;
#     * expansions «$var», «${var}», «${var:-default}», «${var+SET}»,
#       «${var#prefix}», «${var%suffix}», and «$( cmd )»;
#     * compound commands having a testable exit status, especially «case»;
#     * various built-in commands including «command», «set», and «ulimit».
#
# Important for patching:
#
# (2) This script targets any POSIX shell, so it avoids extensions provided
#     by Bash, Ksh, etc; in particular arrays are avoided.
#
#     The "traditional" practice of packing multiple parameters into a
#     space-separated string is a well documented source of bugs and security
#     problems, so this is (mostly) avoided, by progressively accumulating
#     options in "$@", and eventually passing that to Java.
#
#     Where the inherited environment variables (DEFAULT_JVM_OPTS, JAVA_OPTS,
#     and GRADLE_OPTS) rely on word-splitting, this is performed explicitly;
#     see the in-line comments for details.
#
#     There are tweaks for specific operating systems such as AIX, CygWin,
#     Darwin, MinGW, and NonStop.

```

```

#
# (3) This script is generated from the Groovy template
#   https://github.com/gradle/gradle/blob/HEAD/platforms/jvm/plugins-
application/src/main/resources/org/gradle/api/internal/plugins/unixStartScript.txt
#   within the Gradle project.
#
#   You can find Gradle at https://github.com/gradle/gradle/.
#
#####
#####

# Attempt to set APP_HOME

# Resolve links: $0 may be a link
app_path=$0

# Need this for daisy-chained symlinks.
while
  APP_HOME=${app_path%"${app_path##*/}"} # leaves a trailing /; empty if no leading
path
  [ -h "$app_path" ]
do
  ls=$( ls -ld "$app_path" )
  link=${ls#*' -> '}
  case $link in
    /*) app_path=$link ;; #(
    *)  app_path=$APP_HOME$link ;;
  esac
done

# This is normally unused
# shellcheck disable=SC2034
APP_BASE_NAME=${0##*/}
# Discard cd standard output in case $CDPATH is set
(https://github.com/gradle/gradle/issues/25036)
APP_HOME=${ cd -P "${APP_HOME:-./}" > /dev/null && printf '%s\n' "$PWD" ) || exit

# Use the maximum available, or set MAX_FD != -1 to use that value.
MAX_FD=maximum

warn () {
  echo "$*"
} >&2

```

```
die () {
    echo
    echo "$*"
    echo
    exit 1
} >&2
```

OS specific support (must be 'true' or 'false').

```
cygwin=false
msys=false
darwin=false
nonstop=false
case "$(uname)" in
    CYGWIN*)    cygwin=true ;;
    Darwin*)    darwin=true ;;
    MSYS* | MINGW*) msys=true ;;
    NONSTOP*)   nonstop=true ;;
esac
```

```
CLASSPATH=""
```

Determine the Java command to use to start the JVM.

```
if [ -n "$JAVA_HOME" ] ; then
    if [ -x "$JAVA_HOME/jre/sh/java" ] ; then
        # IBM's JDK on AIX uses strange locations for the executables
        JAVACMD="$JAVA_HOME/jre/sh/java"
    else
        JAVACMD="$JAVA_HOME/bin/java"
    fi
    if [ ! -x "$JAVACMD" ] ; then
        die "ERROR: JAVA_HOME is set to an invalid directory: $JAVA_HOME"
    fi
fi
```

Please set the JAVA_HOME variable in your environment to match the location of your Java installation."

```
fi
else
    JAVACMD=java
    if ! command -v java >/dev/null 2>&1
    then
        die "ERROR: JAVA_HOME is not set and no 'java' command could be found in your PATH."
    fi
fi
```

Please set the JAVA_HOME variable in your environment to match the location of your Java installation."

```
fi
fi
```

```
# Increase the maximum file descriptors if we can.
```

```
if ! "$cygwin" && ! "$darwin" && ! "$nonstop" ; then
```

```
  case $MAX_FD in #(
    max*)
```

```
    # In POSIX sh, ulimit -H is undefined. That's why the result is checked to see if it
    worked.
```

```
    # shellcheck disable=SC2039,SC3045
```

```
    MAX_FD=$( ulimit -H -n ) ||
```

```
    warn "Could not query maximum file descriptor limit"
```

```
  esac
```

```
  case $MAX_FD in #(
```

```
    " | soft) ;; #(
```

```
    *)
```

```
    # In POSIX sh, ulimit -n is undefined. That's why the result is checked to see if it worked.
```

```
    # shellcheck disable=SC2039,SC3045
```

```
    ulimit -n "$MAX_FD" ||
```

```
    warn "Could not set maximum file descriptor limit to $MAX_FD"
```

```
  esac
```

```
fi
```

```
# Collect all arguments for the java command, stacking in reverse order:
```

```
# * args from the command line
```

```
# * the main class name
```

```
# * -classpath
```

```
# * -D...appname settings
```

```
# * --module-path (only if needed)
```

```
# * DEFAULT_JVM_OPTS, JAVA_OPTS, and GRADLE_OPTS environment variables.
```

```
# For Cygwin or MSYS, switch paths to Windows format before running java
```

```
if "$cygwin" || "$msys" ; then
```

```
  APP_HOME=$( cygpath --path --mixed "$APP_HOME" )
```

```
  CLASSPATH=$( cygpath --path --mixed "$CLASSPATH" )
```

```
  JAVACMD=$( cygpath --unix "$JAVACMD" )
```

```
# Now convert the arguments - kludge to limit ourselves to /bin/sh
```

```
for arg do
```

```

if
  case $arg in
    -*) false ;;
    /*) t=${arg#/} t=/${t%%/*}      # looks like a POSIX filepath
      [ -e "$t" ] ;;
    *) false ;;
  esac
then
  arg=$( cygpath --path --ignore --mixed "$arg" )
fi
# Roll the args list around exactly as many times as the number of
# args, so each arg winds up back in the position where it started, but
# possibly modified.
#
# NB: a `for` loop captures its iteration list before it begins, so
# changing the positional parameters here affects neither the number of
# iterations, nor the values presented in `arg`.
shift      # remove old arg
set -- "$@" "$arg"  # push replacement arg
done
fi

```

Add default JVM options here. You can also use JAVA_OPTS and GRADLE_OPTS to pass JVM options to this script.

```
DEFAULT_JVM_OPTS="-Xmx64m" "-Xms64m"
```

Collect all arguments for the java command:

* DEFAULT_JVM_OPTS, JAVA_OPTS, and optsEnvironmentVar are not allowed to contain shell fragments,

and any embedded shellness will be escaped.

* For example: A user cannot expect \${Hostname} to be expanded, as it is an environment variable and will be

treated as '\${Hostname}' itself on the command line.

```

set -- \
  "-Dorg.gradle.appname=$APP_BASE_NAME" \
  -classpath "$CLASSPATH" \
  -jar "$APP_HOME/gradle/wrapper/gradle-wrapper.jar" \
  "$@"

```

Stop when "xargs" is not available.

```
if ! command -v xargs >/dev/null 2>&1
```



```

then
    die "xargs is not available"
fi

# Use "xargs" to parse quoted args.
#
# With -n1 it outputs one arg per line, with the quotes and backslashes removed.
#
# In Bash we could simply go:
#
# readarray ARGS < <( xargs -n1 <<<"$var" ) &&
# set -- "${ARGS[@]}" "$@"
#
# but POSIX shell has neither arrays nor command substitution, so instead we
# post-process each arg (as a line of input to sed) to backslash-escape any
# character that might be a shell metacharacter, then use eval to reverse
# that process (while maintaining the separation between arguments), and wrap
# the whole thing up as a single "set" statement.
#
# This will of course break if any of these variables contains a newline or
# an unmatched quote.
#

eval "set -- $(
    printf '%s\n' "$DEFAULT_JVM_OPTS $JAVA_OPTS $GRADLE_OPTS" |
    xargs -n1 |
    sed 's~[^-[:alnum:]+,./:=@_]~\\&~g; ' |
    tr '\n' ' '
)" "$@"

exec "$JAVACMD" "$@"

```

gradlew.bat

```

@rem
@rem Copyright 2015 the original author or authors.
@rem
@rem Licensed under the Apache License, Version 2.0 (the "License");
@rem you may not use this file except in compliance with the License.
@rem You may obtain a copy of the License at
@rem
@rem    https://www.apache.org/licenses/LICENSE-2.0
@rem

```

```
@rem Unless required by applicable law or agreed to in writing, software
@rem distributed under the License is distributed on an "AS IS" BASIS,
@rem WITHOUT WARRANTIES OR CONDITIONS OF ANY KIND, either express or implied.
@rem See the License for the specific language governing permissions and
@rem limitations under the License.
@rem
@rem SPDX-License-Identifier: Apache-2.0
@rem
```

```
@if "%DEBUG%"==" " @echo off
@rem
#####
#####
@rem
@rem Gradle startup script for Windows
@rem
@rem
#####
#####
```

```
@rem Set local scope for the variables with windows NT shell
if "%OS%"=="Windows_NT" setlocal
```

```
set DIRNAME=%~dp0
if "%DIRNAME%"==" " set DIRNAME=.
@rem This is normally unused
set APP_BASE_NAME=%~n0
set APP_HOME=%DIRNAME%
```

```
@rem Resolve any "." and ".." in APP_HOME to make it shorter.
for %%i in ("%APP_HOME%") do set APP_HOME=%%~fi
```

```
@rem Add default JVM options here. You can also use JAVA_OPTS and GRADLE_OPTS to
pass JVM options to this script.
set DEFAULT_JVM_OPTS="-Xmx64m" "-Xms64m"
```

```
@rem Find java.exe
if defined JAVA_HOME goto findJavaFromJavaHome
```

```
set JAVA_EXE=java.exe
%JAVA_EXE% -version >NUL 2>&1
if %ERRORLEVEL% equ 0 goto execute
```

```
echo. 1>&2
echo ERROR: JAVA_HOME is not set and no 'java' command could be found in your PATH.
1>&2
echo. 1>&2
echo Please set the JAVA_HOME variable in your environment to match the 1>&2
echo location of your Java installation. 1>&2
```

```
goto fail
```

```
:findJavaFromJavaHome
set JAVA_HOME=%JAVA_HOME:"=%
set JAVA_EXE=%JAVA_HOME%/bin/java.exe
```

```
if exist "%JAVA_EXE%" goto execute
```

```
echo. 1>&2
echo ERROR: JAVA_HOME is set to an invalid directory: %JAVA_HOME% 1>&2
echo. 1>&2
echo Please set the JAVA_HOME variable in your environment to match the 1>&2
echo location of your Java installation. 1>&2
```

```
goto fail
```

```
:execute
@rem Setup the command line
```

```
set CLASSPATH=
```

```
@rem Execute Gradle
"%JAVA_EXE%" %DEFAULT_JVM_OPTS% %JAVA_OPTS% %GRADLE_OPTS% "-
Dorg.gradle.appname=%APP_BASE_NAME%" -classpath "%CLASSPATH%" -jar
"%APP_HOME%\gradle\wrapper\gradle-wrapper.jar" %*
```

```
:end
@rem End local scope for the variables with windows NT shell
if %ERRORLEVEL% equ 0 goto mainEnd
```

```
:fail
rem Set variable GRADLE_EXIT_CONSOLE if you need the _script_ return code instead of
rem the _cmd.exe /c_ return code!
set EXIT_CODE=%ERRORLEVEL%
if %EXIT_CODE% equ 0 set EXIT_CODE=1
```

```
if not ""=="%GRADLE_EXIT_CONSOLE%" exit %EXIT_CODE%
exit /b %EXIT_CODE%
```

```
:mainEnd
if "%OS%"=="Windows_NT" endlocal
```

```
:omega
```

local.properties

```
## This file is automatically generated by Android Studio.
# Do not modify this file -- YOUR CHANGES WILL BE ERASED!
#
# This file should *NOT* be checked into Version Control Systems,
# as it contains information specific to your local configuration.
#
# Location of the SDK. This is only used by Gradle.
# For customization when using a Version Control System, please read the
# header note.
sdk.dir=C:\\Users\\ADMIN\\AppData\\Local\\Android\\Sdk
```

settings.gradle.kts

```
pluginManagement {
    repositories {
        google {
            content {
                includeGroupByRegex("com\\.\\.android\\.")
                includeGroupByRegex("com\\.\\.google\\.")
                includeGroupByRegex("androidx\\.")
            }
        }
        mavenCentral()
        gradlePluginPortal()
    }
}
dependencyResolutionManagement {
    repositoriesMode.set(RepositoriesMode.FAIL_ON_PROJECT_REPOS)
    repositories {
        google()
        mavenCentral()
    }
}

rootProject.name = "SmartBloodDonationAndroid"
```

```
include(":app")
include(":core")
include(":feature_auth")
include(":feature_profile")
include(":feature_map_booking")
include(":feature_emergency")
include(":feature_chatbot")
```

app/.gitignore

```
/build
# Google Services file
google-services.json
```

app/build.gradle.kts

```
plugins {
    alias(libs.plugins.android.application)
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
    alias(libs.plugins.ksp)
    alias(libs.plugins.google.services)
    alias(libs.plugins.firebase.crashlytics)
    alias(libs.plugins.hilt)
}

android {
    namespace = "com.example.smartblooddonationandroid"
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
        applicationId = "com.smartblood.donation"
        minSdk = 24
        targetSdk = 34
        versionCode = 1
        versionName = "1.0"

        testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
    }

    buildTypes {
        release {
            isMinifyEnabled = false
            proguardFiles(
                getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),

```

```

        "proguard-rules.pro"
    )
}
}
compileOptions {
    sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
    targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
}
kotlinOptions {
    jvmTarget = "11"
}
buildFeatures {
    compose = true
}
}

dependencies {
    // Core & UI
    implementation(libs.androidx.core.ktx)
    implementation(libs.androidx.lifecycle.runtime.ktx)
    implementation(libs.androidx.activity.compose)
    implementation(platform(libs.androidx.compose.bom))
    implementation(libs.androidx.compose.ui)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.graphics)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.tooling.preview)
    implementation(libs.androidx.compose.material3)

    // Hilt
    implementation(libs.hilt.android)
    ksp(libs.hilt.compiler)

    // Dependencies cho các feature module
    implementation(project(":core"))
    implementation(project(":feature_auth"))
    implementation(project(":feature_profile"))
    implementation(project(":feature_map_booking"))
    implementation(project(":feature_emergency"))
    implementation(project(":feature_chatbot"))
    implementation(libs.androidx.navigation.compose)
    implementation(libs.androidx.hilt.navigation.compose)

    // Test
    testImplementation(libs.junit)

```

```

    androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
    androidTestImplementation(platform(libs.androidx.compose.bom))
    androidTestImplementation(libs.androidx.compose.ui.test.junit4)
    debugImplementation(libs.androidx.compose.ui.tooling)
    debugImplementation(libs.androidx.compose.ui.test.manifest)
}

```

app/google-services.json

```

{
  "project_info": {
    "project_number": "731740765779",
    "project_id": "smart-blood-donation-2911",
    "storage_bucket": "smart-blood-donation-2911.firebaseioapp"
  },
  "client": [
    {
      "client_info": {
        "mobilesdk_app_id": "1:731740765779:android:12b089b55854767d6150a6",
        "android_client_info": {
          "package_name": "com.smartblood.donation"
        }
      },
      "oauth_client": [],
      "api_key": [
        {
          "current_key": "AIzaSyA55BbyQtArvpqUJr2kbOCknqQymZTdMfE"
        }
      ],
      "services": {
        "appinvite_service": {
          "other_platform_oauth_client": []
        }
      }
    }
  ],
  "configuration_version": "1"
}

```

app/proguard-rules.pro

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#

```

```
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html
```

```
# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}
```

```
# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable
```

```
# If you keep the line number information, uncomment this to
# hide the original source file name.
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

[app/src/androidTest/java/com/example/smartblooddonationandroid/ExampleInstrumentedTest.kt](#)

```
package com.example.smartblooddonationandroid
```

```
import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4
```

```
import org.junit.Test
import org.junit.runner.RunWith
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
@RunWith(AndroidJUnit4::class)
class ExampleInstrumentedTest {
    @Test
    fun useAppContext() {
        // Context of the app under test.
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext
        assertEquals("com.example.smartblooddonationandroid", appContext.packageName)
    }
}
```



```
}  
}
```

app/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>  
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"  
    xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools">  
  
    <application  
        android:name="com.smartblood.donation.MainApplication"  
        android:allowBackup="true"  
        android:dataExtractionRules="@xml/data_extraction_rules"  
        android:fullBackupContent="@xml/backup_rules"  
        android:icon="@mipmap/ic_launcher"  
        android:label="@string/app_name"  
        android:roundIcon="@mipmap/ic_launcher_round"  
        android:supportRtl="true"  
        android:theme="@style/Theme.SmartBloodDonationAndroid">  
        <activity  
            android:name=".MainActivity"  
            android:exported="true"  
            android:label="@string/app_name"  
            android:theme="@style/Theme.SmartBloodDonationAndroid">  
            <intent-filter>  
                <action android:name="android.intent.action.MAIN" />  
  
                <category android:name="android.intent.category.LAUNCHER" />  
            </intent-filter>  
        </activity>  
    </application>  
  
</manifest>
```

app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/MainActivity.kt

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\app\src\main\java\com\example\smartblooddonationandroid\MainActivity.kt  
package com.example.smartblooddonationandroid
```

```
import android.os.Bundle  
import androidx.activity.ComponentActivity  
import androidx.activity.compose.setContent  
import androidx.activity.enableEdgeToEdge  
import androidx.compose.foundation.layout.fillMaxSize  
import androidx.compose.foundation.layout.padding
```

```

import androidx.compose.material3.MaterialTheme
import androidx.compose.material3.Scaffold
import androidx.compose.material3.Surface
import androidx.compose.material3.Text
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.tooling.preview.Preview
import
com.example.smartblooddonationandroid.ui.theme.SmartBloodDonationAndroidTheme
import com.smartblood.donation.navigation.AppNavHost
import dagger.hilt.android.AndroidEntryPoint
import com.smartblood.core.ui.theme.SmartBloodTheme

```

```
@AndroidEntryPoint
```

```

class MainActivity : ComponentActivity() {
    override fun onCreate(savedInstanceState: Bundle?) {
        super.onCreate(savedInstanceState)
        setContent {
            SmartBloodDonationAndroidTheme {
                // A surface container using the 'background' color from the theme
                Surface(
                    modifier = Modifier.fillMaxSize(),
                    color = MaterialTheme.colorScheme.background
                ) {
                    AppNavHost()
                }
            }
        }
    }
}

```

```
@Composable
```

```

fun Greeting(name: String, modifier: Modifier = Modifier) {
    Text(
        text = "Hello $name!",
        modifier = modifier
    )
}

```

```
@Preview(showBackground = true)
```

```
@Composable
```

```

fun GreetingPreview() {
    SmartBloodDonationAndroidTheme {

```

```

        Greeting("Android")
    }
}

```

app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/MainApplication.kt

```

//
D:\SmartBloodDonationAndroid\app\src\main\java\com\example\smartblooddonationandroid\MainApplication.kt

```

```

package com.smartblood.donation // Hoặc package của bạn

```

```

import android.app.Application
import dagger.hilt.android.HiltAndroidApp

```

```

@HiltAndroidApp
class MainApplication : Application()

```

app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/features/dashboard/DashboardScreen.kt

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\app\src\main\java\com\example\smartblooddonationandroid\features\dashboard\DashboardScreen.kt
package com.smartblood.donation.features.dashboard

```

```

import androidx.compose.foundation.layout.*
import androidx.compose.material3.*
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.runtime.collectAsState
import androidx.compose.runtime.getValue
import androidx.compose.ui.Alignment
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.unit.dp
import androidx.hilt.navigation.compose.hiltViewModel

```

```

@Composable
fun DashboardScreen(
    viewModel: DashboardViewModel = hiltViewModel()
) {
    val state by viewModel.state.collectAsState()

```

```

    if (state.isLoading) {
        Box(modifier = Modifier.fillMaxSize(), contentAlignment = Alignment.Center) {
            CircularProgressIndicator()

```

```

    }
} else {
    Column(
        modifier = Modifier
            .fillMaxSize()
            .padding(16.dp),
        verticalArrangement = Arrangement.spacedBy(16.dp)
    ) {
        // Thẻ thông tin cá nhân
        Card(modifier = Modifier.fillMaxWidth()) {
            Column(Modifier.padding(16.dp)) {
                Text(text = "Chào mừng, ${state.userName}", style =
MaterialTheme.typography.titleLarge)
                Spacer(Modifier.height(8.dp))
                Text(text = "Nhóm máu: ${state.bloodType}")
                Text(text = state.nextDonationMessage, style =
MaterialTheme.typography.bodyMedium)
            }
        }

        // Các nút Call-to-Action
        Button(onClick = { /* TODO */ }, modifier = Modifier.fillMaxWidth()) {
            Text("Tìm điểm hiến máu gần đây")
        }
        OutlinedButton(onClick = { /* TODO */ }, modifier = Modifier.fillMaxWidth()) {
            Text("Xem yêu cầu khẩn cấp")
        }

        // Danh sách yêu cầu khẩn cấp (tạm thời)
        Text("Yêu cầu khẩn cấp gần đây:", style = MaterialTheme.typography.titleMedium)
        Box(modifier = Modifier.fillMaxWidth().weight(1f), contentAlignment =
Alignment.Center){
            Text("Chưa có yêu cầu nào.")
        }
    }
}
}

```

[app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/features/dashb
oard/DashboardViewModel.kt](#)

//D:\SmartBloodDonationAndroid\app\src\main\java\com\example\smartblooddonatio
nandroid\features\dashboard\DashboardViewModel.kt
package com.smartblood.donation.features.dashboard

```

import androidx.lifecycle.ViewModel
import androidx.lifecycle.viewModelScope
import com.smartblood.profile.domain.usecase.CalculateNextDonationDateUseCase
import com.smartblood.profile.domain.usecase.GetUserProfileUseCase
import dagger.hilt.android.lifecycle.HiltViewModel
import kotlinx.coroutines.flow.MutableStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.asStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.update
import kotlinx.coroutines.launch
import javax.inject.Inject

// Tạm thời định nghĩa State ở đây cho gọn
data class DashboardState(
    val isLoading: Boolean = true,
    val userName: String = "",
    val bloodType: String = "N/A",
    val nextDonationMessage: String = ""
)

@HiltViewModel
class DashboardViewModel @Inject constructor(
    private val getUserProfileUseCase: GetUserProfileUseCase,
    private val calculateNextDonationDateUseCase: CalculateNextDonationDateUseCase
) : ViewModel() {

    private val _state = MutableStateFlow(DashboardState())
    val state = _state.asStateFlow()

    init {
        loadDashboardData()
    }

    private fun loadDashboardData() {
        viewModelScope.launch {
            _state.update { it.copy(isLoading = true) }
            getUserProfileUseCase().onSuccess { userProfile ->
                _state.update {
                    it.copy(
                        isLoading = false,
                        userName = userProfile.fullName,
                        bloodType = userProfile.bloodType ?: "N/A",
                        nextDonationMessage = calculateNextDonationDateUseCase(userProfile)
                    )
                }
            }
        }
    }

```

```
}  
}  
}.onFailure {  
    _state.update { it.copy(isLoading = false, userName = "Không tải được dữ liệu") }  
}  
}  
}
```

```
app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/navigation/App
NavHost.kt
```

```
//app/src/main/java/com/smartblood/donation/navigation/AppNavHost.kt
package com.smartblood.donation.navigation
```

```
import androidx.compose.foundation.layout.Box
import androidx.compose.foundation.layout.fillMaxSize
import androidx.compose.material3.Text
import com.smartblood.auth.ui.register.RegisterScreen
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.ui.Alignment
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.navigation.NavGraph.Companion.findStartDestination
import androidx.navigation.compose.NavHost
import androidx.navigation.compose.composable
import androidx.navigation.compose.navigation
import androidx.navigation.compose.rememberNavController
import com.smartblood.auth.navigation.authGraph
import com.smartblood.auth.ui.login.LoginScreen
import com.smartblood.auth.ui.splash.SplashScreen
import com.smartblood.donation.ui.MainScreen
```

```
@Composable
fun AppNavHost() {
    val navController = rememberNavController()
    NavHost(
        navController = navController,
        startDestination = Screen.SPLASH
    ) {
        composable(Screen.SPLASH) {
            SplashScreen(
                navigateToLogin = {
                    // Điều hướng đến màn hình xác thực
                    navController.navigate(Graph.AUTHENTICATION) {

```

```

        // Xóa SplashScreen khỏi back stack
        popUpTo(Screen.SPLASH) { inclusive = true }
    }
},
navigateToDashboard = {
    // Điều hướng đến đồ thị chính
    navController.navigate(Graph.MAIN) {
        // Xóa SplashScreen khỏi back stack
        popUpTo(Screen.SPLASH) { inclusive = true }
    }
}
}
)
}

// --- ĐÂY LÀ NƠI KẾT NỐI ---
authGraph(navController)

composable(Graph.MAIN) {
    MainScreen()
}
}
}

app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/navigation/BottomNavItem.kt

//D:\SmartBloodDonationAndroid\app\src\main\java\com\example\smartblooddonationandroid\navigation\BottomNavItem.kt
package com.smartblood.donation.navigation

import androidx.compose.material.icons.Icons
import androidx.compose.material.icons.filled.Home
import androidx.compose.material.icons.filled.LocationOn
import androidx.compose.material.icons.filled.Person
import androidx.compose.ui.graphics.vector.ImageVector

sealed class BottomNavItem(val route: String, val title: String, val icon: ImageVector) {
    object Dashboard : BottomNavItem("dashboard", "Trang chủ", Icons.Default.Home)
    object Map : BottomNavItem("map", "Bản đồ", Icons.Default.LocationOn)
    object Profile : BottomNavItem("profile", "Hồ sơ", Icons.Default.Person)
    // Thêm các mục khác sau này: Map, Emergency...
}

```

[app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/navigation/Screen.kt](#)

```
//app/src/main/java/com/smartblood/donation/navigation/Screen.kt
package com.smartblood.donation.navigation

import com.smartblood.auth.navigation.AUTH_GRAPH_ROUTE

// Định nghĩa các "địa chỉ" cho các màn hình
object Screen {
    const val SPLASH = "splash"
    const val DASHBOARD = "dashboard"
    // Thêm các màn hình khác ở đây...
}

object Graph {
    const val ROOT = "root_graph"
    const val AUTHENTICATION = AUTH_GRAPH_ROUTE // Sử dụng lại route đã định nghĩa ở
feature_auth
    const val MAIN = "main_graph_route"
}
```

[app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/ui/theme/Color.kt](#)

```
package com.example.smartblooddonationandroid.ui.theme

import androidx.compose.ui.graphics.Color

val Purple80 = Color(0xFFD0BCFF)
val PurpleGrey80 = Color(0xFFCCC2DC)
val Pink80 = Color(0xFFE8B8C8)

val Purple40 = Color(0xFF6650a4)
val PurpleGrey40 = Color(0xFF625b71)
val Pink40 = Color(0xFF7D5260)
```

[app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/ui/theme/MainScreen.kt](#)

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\app\src\main\java\com\example\smartblooddonationandroid\ui\theme\MainScreen.kt
package com.smartblood.donation.ui
```



```

import androidx.compose.foundation.layout.padding
import androidx.compose.material3.*
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.runtime.getValue
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.navigation.NavDestination.Companion.hierarchy
import androidx.navigation.NavGraph.Companion.findStartDestination
import androidx.navigation.compose.NavHost
import androidx.navigation.compose.composable
import androidx.navigation.compose.currentBackStackEntryAsState
import androidx.navigation.compose.rememberNavController
import com.smartblood.donation.features.dashboard.DashboardScreen
import com.smartblood.donation.navigation.BottomNavItem
import com.smartblood.profile.ui.ProfileScreen

```

```
@Composable
```

```
fun MainScreen() {
```

```
    // NavController này chỉ quản lý việc điều hướng BÊN TRONG MainScreen
```

```
    // (giữa Dashboard, Map, Profile,...)
```

```
    val navController = rememberNavController()
```

```
    // Danh sách các mục sẽ hiển thị trên thanh điều hướng
```

```
    val navItems = listOf(
```

```
        BottomNavItem.Dashboard,
```

```
        BottomNavItem.Map,
```

```
        BottomNavItem.Profile,
```

```
)
```

```
Scaffold(
```

```
    bottomBar = {
```

```
        NavigationBar {
```

```
            val navBackStackEntry by navController.currentBackStackEntryAsState()
```

```
            val currentDestination = navBackStackEntry?.destination
```

```
            // Lặp qua danh sách các mục để tạo các NavigationBarItem
```

```
            navItems.forEach { screen ->
```

```
                NavigationBarItem(
```

```
                    icon = { Icon(screen.icon, contentDescription = screen.title) },
```

```
                    label = { Text(screen.title) },
```

```
                    // Kiểm tra xem route hiện tại có khớp với mục này không để highlight nó
```

```
                    selected = currentDestination?.hierarchy?.any { it.route == screen.route } ==
```

```
true,
```

```
                    onClick = {
```

```

        navController.navigate(screen.route) {
            // Pop up về màn hình bắt đầu của graph để tránh chồng chất back stack
            popUpTo(navController.graph.findStartDestination().id) {
                saveState = true
            }
            // Tránh tạo nhiều bản sao của cùng một màn hình
            launchSingleTop = true
            // Khôi phục lại trạng thái khi chọn lại một mục đã chọn trước đó
            restoreState = true
        }
    }
}
)
}
}
}
) { innerPadding ->
    // NavHost này sẽ là nơi hiển thị nội dung của màn hình được chọn
    NavHost(
        navController = navController,
        startDestination = BottomNavItem.Dashboard.route, // Màn hình bắt đầu là Trang
        modifier = Modifier.padding(innerPadding)
    ) {
        // Định nghĩa Composable cho từng route
        composable(BottomNavItem.Dashboard.route) {
            DashboardScreen()
        }
        composable(BottomNavItem.Map.route) {
            // Tạm thời hiển thị một Text giữ chỗ cho màn hình Bản đồ
            // TODO: Thay thế bằng MapScreen() từ feature_map_booking
            Text("Map Screen - Sẽ được triển khai")
        }
        composable(BottomNavItem.Profile.route) {
            // Sử dụng ProfileScreen đã tạo từ feature_profile
            ProfileScreen(
                onNavigateToEditProfile = { /* TODO: Điều hướng đến màn hình sửa hồ sơ */ },
                onNavigateToDonationHistory = { /* TODO: Điều hướng đến màn hình lịch sử */ }
            )
        }
    }
}
}
}
}

```

[app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/ui/theme/Theme.kt](#)

```
package com.example.smartblooddonationandroid.ui.theme
```

```
import android.app.Activity
import android.os.Build
import androidx.compose.foundation.isSystemInDarkTheme
import androidx.compose.material3.MaterialTheme
import androidx.compose.material3.darkColorScheme
import androidx.compose.material3.dynamicDarkColorScheme
import androidx.compose.material3.dynamicLightColorScheme
import androidx.compose.material3.lightColorScheme
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.ui.platform.LocalContext
```

```
private val DarkColorScheme = darkColorScheme(
    primary = Purple80,
    secondary = PurpleGrey80,
    tertiary = Pink80
)
```

```
private val LightColorScheme = lightColorScheme(
    primary = Purple40,
    secondary = PurpleGrey40,
    tertiary = Pink40
```

```
    /* Other default colors to override
    background = Color(0xFFFFFBFE),
    surface = Color(0xFFFFFBFE),
    onPrimary = Color.White,
    onSecondary = Color.White,
    onTertiary = Color.White,
    onBackground = Color(0xFF1C1B1F),
    onSurface = Color(0xFF1C1B1F),
    */
)
```

```
@Composable
fun SmartBloodDonationAndroidTheme(
    darkTheme: Boolean = isSystemInDarkTheme(),
    // Dynamic color is available on Android 12+
    dynamicColor: Boolean = true,
    content: @Composable () -> Unit
```

```

    ){
        val colorScheme = when {
            dynamicColor && Build.VERSION.SDK_INT >= Build.VERSION_CODES.S -> {
                val context = LocalContext.current
                if (darkTheme) dynamicDarkColorScheme(context) else
dynamicLightColorScheme(context)
            }

            darkTheme -> DarkColorScheme
            else -> LightColorScheme
        }

        MaterialTheme(
            colorScheme = colorScheme,
            typography = Typography,
            content = content
        )
    }
}

```

[app/src/main/java/com/example/smartblooddonationandroid/ui/theme/Type](#)
[.kt](#)

```
package com.example.smartblooddonationandroid.ui.theme
```

```

import androidx.compose.material3.Typography
import androidx.compose.ui.text.TextStyle
import androidx.compose.ui.text.font.FontFamily
import androidx.compose.ui.text.font.FontWeight
import androidx.compose.ui.unit.sp

```

```
// Set of Material typography styles to start with
```

```

val Typography = Typography(
    bodyLarge = TextStyle(
        fontFamily = FontFamily.Default,
        fontWeight = FontWeight.Normal,
        fontSize = 16.sp,
        lineHeight = 24.sp,
        letterSpacing = 0.5.sp
    )
    /* Other default text styles to override
    titleLarge = TextStyle(
        fontFamily = FontFamily.Default,
        fontWeight = FontWeight.Normal,
        fontSize = 22.sp,

```

```

        lineHeight = 28.sp,
        letterSpacing = 0.sp
    ),
    labelSmall = TextStyle(
        fontFamily = FontFamily.Default,
        fontWeight = FontWeight.Medium,
        fontSize = 11.sp,
        lineHeight = 16.sp,
        letterSpacing = 0.5.sp
    )
    */
)

```

[app/src/main/res/drawable/ic_launcher_background.xml](#)

```

<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<vector xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
    android:width="108dp"
    android:height="108dp"
    android:viewportWidth="108"
    android:viewportHeight="108">
    <path
        android:fillColor="#3DDC84"
        android:pathData="M0,0h108v108h-108z" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M9,0L9,108"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M19,0L19,108"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M29,0L29,108"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M39,0L39,108"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />

```

```
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M49,0L49,108"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M59,0L59,108"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M69,0L69,108"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M79,0L79,108"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M89,0L89,108"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M99,0L99,108"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M0,9L108,9"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M0,19L108,19"
  android:strokeWidth="0.8"
  android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
  android:fillColor="#00000000"
  android:pathData="M0,29L108,29"
```

```
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,39L108,39"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,49L108,49"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,59L108,59"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,69L108,69"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,79L108,79"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,89L108,89"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M0,99L108,99"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M19,29L89,29"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
```

```

        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M19,39L89,39"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M19,49L89,49"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M19,59L89,59"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M19,69L89,69"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M19,79L89,79"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M29,19L29,89"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M39,19L39,89"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M49,19L49,89"
    android:strokeWidth="0.8"
    android:strokeColor="#33FFFFFF" />
<path
    android:fillColor="#00000000"
    android:pathData="M59,19L59,89"
    android:strokeWidth="0.8"

```



```

        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M69,19L69,89"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
    <path
        android:fillColor="#00000000"
        android:pathData="M79,19L79,89"
        android:strokeWidth="0.8"
        android:strokeColor="#33FFFFFF" />
</vector>

```

app/src/main/res/drawable/ic_launcher_foreground.xml

```

<vector xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
    xmlns:aapt="http://schemas.android.com/aapt"
    android:width="108dp"
    android:height="108dp"
    android:viewportWidth="108"
    android:viewportHeight="108">
    <path android:pathData="M31,63.928c0,0 6.4,-11 12.1,-13.1c7.2,-2.6 26,-1.4 26,-
1.4l38.1,38.1L107,108.928l-32,-1L31,63.928z">
        <aapt:attr name="android:fillColor">
            <gradient
                android:endX="85.84757"
                android:endY="92.4963"
                android:startX="42.9492"
                android:startY="49.59793"
                android:type="linear">
                <item
                    android:color="#44000000"
                    android:offset="0.0" />
                <item
                    android:color="#00000000"
                    android:offset="1.0" />
            </gradient>
        </aapt:attr>
    </path>
    <path
        android:fillColor="#FFFFFF"
        android:fillType="nonZero"
        android:pathData="M65.3,45.828l3.8,-6.6c0.2,-0.4 0.1,-0.9 -0.3,-1.1c-0.4,-0.2 -0.9,-0.1 -

```

```

1.1,0.3l-3.9,6.7c-6.3,-2.8 -13.4,-2.8 -19.7,0l-3.9,-6.7c-0.2,-0.4 -0.7,-0.5 -1.1,-0.3C38.8,38.328
38.7,38.828 38.9,39.228l3.8,6.6C36.2,49.428 31.7,56.028 31,63.928h46C76.3,56.028
71.8,49.428 65.3,45.828zM43.4,57.328c-0.8,0 -1.5,-0.5 -1.8,-1.2c-0.3,-0.7 -0.1,-1.5 0.4,-
2.1c0.5,-0.5 1.4,-0.7 2.1,-0.4c0.7,0.3 1.2,1 1.2,1.8C45.3,56.528 44.5,57.328
43.4,57.328L43.4,57.328zM64.6,57.328c-0.8,0 -1.5,-0.5 -1.8,-1.2s-0.1,-1.5 0.4,-2.1c0.5,-0.5
1.4,-0.7 2.1,-0.4c0.7,0.3 1.2,1 1.2,1.8C66.5,56.528 65.6,57.328 64.6,57.328L64.6,57.328z"
    android:strokeWidth="1"
    android:strokeColor="#00000000" />
</vector>

```

app/src/main/res/mipmap-anydpi-v26/ic_launcher.xml

```

<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<adaptive-icon xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">
    <background android:drawable="@drawable/ic_launcher_background" />
    <foreground android:drawable="@drawable/ic_launcher_foreground" />
    <monochrome android:drawable="@drawable/ic_launcher_foreground" />
</adaptive-icon>

```

app/src/main/res/mipmap-anydpi-v26/ic_launcher_round.xml

```

<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<adaptive-icon xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">
    <background android:drawable="@drawable/ic_launcher_background" />
    <foreground android:drawable="@drawable/ic_launcher_foreground" />
    <monochrome android:drawable="@drawable/ic_launcher_foreground" />
</adaptive-icon>

```

app/src/main/res/values/colors.xml

```

<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<resources>
    <color name="purple_200">#FFBB86FC</color>
    <color name="purple_500">#FF6200EE</color>
    <color name="purple_700">#FF3700B3</color>
    <color name="teal_200">#FF03DAC5</color>
    <color name="teal_700">#FF018786</color>
    <color name="black">#FF000000</color>
    <color name="white">#FFFFFFFF</color>
</resources>

```

app/src/main/res/values/strings.xml

```

<resources>
    <string name="app_name">SmartBloodDonationAndroid</string>
</resources>

```

app/src/main/res/values/themes.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<resources>

    <style name="Theme.SmartBloodDonationAndroid"
parent="android:Theme.Material.Light.NoActionBar" />
</resources>
```

app/src/main/res/xml/backup_rules.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?><!--
Sample backup rules file; uncomment and customize as necessary.
See https://developer.android.com/guide/topics/data/autobackup
for details.
Note: This file is ignored for devices older than API 31
See https://developer.android.com/about/versions/12/backup-restore
-->
<full-backup-content>
    <!--
    <include domain="sharedpref" path="." />
    <exclude domain="sharedpref" path="device.xml" />
    -->
</full-backup-content>
```

app/src/main/res/xml/data_extraction_rules.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?><!--
Sample data extraction rules file; uncomment and customize as necessary.
See https://developer.android.com/about/versions/12/backup-restore#xml-changes
for details.
-->
<data-extraction-rules>
    <cloud-backup>
        <!-- TODO: Use <include> and <exclude> to control what is backed up.
        <include .../>
        <exclude .../>
        -->
    </cloud-backup>
    <!--
    <device-transfer>
        <include .../>
        <exclude .../>
    </device-transfer>
    -->
</data-extraction-rules>
```

`app/src/test/java/com/example/smartblooddonationandroid/ExampleUnitTests.kt`

```
package com.example.smartblooddonationandroid
```

```
import org.junit.Test
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {
        assertEquals(4, 2 + 2)
    }
}
```

`core/.gitignore`

```
/build
```

`core/build.gradle.kts`

```
// D:\SmartBloodDonationAndroid\core\build.gradle.kts
```

```
plugins {
    // Sử dụng plugin cho thư viện Android
    alias(libs.plugins.android.library)
    // Plugin cho Kotlin
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    // Plugin cho KSP (để Hilt và Room hoạt động)
    alias(libs.plugins.ksp)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
}

android {
    namespace = "com.smartblood.core" // Đổi thành namespace của dự án
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
        minSdk = 24
    }
}
```

```

        testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
        consumerProguardFiles("consumer-rules.pro")
    }

    buildTypes {
        release {
            isMinifyEnabled = false
            proguardFiles(
                getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),
                "proguard-rules.pro"
            )
        }
    }

    compileOptions {
        sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_1_8 // Sử dụng 1.8 là đủ và phổ biến
        targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_1_8
    }

    kotlinOptions {
        jvmTarget = "1.8"
    }

    // Bật tính năng Jetpack Compose
    buildFeatures {
        compose = true
    }
}

dependencies {
    // Sử dụng bí danh từ libs.versions.toml để nhất quán

    // Core Android KTX
    implementation(libs.androidx.core.ktx)

    // Jetpack Compose
    implementation(platform(libs.androidx.compose.bom)) // BoM quản lý phiên bản
    implementation(libs.androidx.compose.ui)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.graphics)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.tooling.preview)
    implementation(libs.androidx.compose.material3)
}

```

```

// Dependency Injection - Hilt
implementation(libs.hilt.android)
ksp(libs.hilt.compiler)

// Local Database - Room
implementation(libs.androidx.room.runtime)
implementation(libs.androidx.room.ktx)
implementation(libs.bundles.room)
ksp(libs.androidx.room.compiler)

// Remote - Firebase
implementation(platform(libs.firebase.bom)) // BoM quản lý phiên bản
implementation(libs.firebase.auth.ktx)
implementation(libs.firebase.firestore.ktx)
implementation(libs.firebase.storage.ktx)
implementation(libs.firebase.messaging.ktx)
implementation(libs.firebase.crashlytics.ktx)
implementation(libs.play.services.auth) // Google Sign-In

// Asynchronous - Coroutines
implementation(libs.kotlinx.coroutines.core)
implementation(libs.kotlinx.coroutines.android)

// Networking (Để dành cho tương lai)
implementation(libs.retrofit)
implementation(libs.converter.gson)
implementation(libs.logging.interceptor)

// Testing
testImplementation(libs.junit)
androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
androidTestImplementation(platform(libs.androidx.compose.bom))
debugImplementation(libs.androidx.compose.ui.tooling)
}

```

[core/consumer-rules.pro](#)

[File rỗng]

[core/proguard-rules.pro](#)

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#

```

```
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html
```

```
# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}
```

```
# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable
```

```
# If you keep the line number information, uncomment this to
# hide the original source file name.
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

[core/src/androidTest/java/com/example/core/ExampleInstrumentedTest.kt](#)

```
package com.example.core
```

```
import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4
```

```
import org.junit.Test
import org.junit.runner.RunWith
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
@RunWith(AndroidJUnit4::class)
class ExampleInstrumentedTest {
    @Test
    fun useAppContext() {
        // Context of the app under test.
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext
        assertEquals("com.example.core.test", appContext.packageName)
    }
}
```

core/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">

</manifest>
```

core/src/main/java/com/smartblood/core/data/local/AppDatabase.kt

```
//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\data\local\A
ppDatabase.kt
```

```
package com.smartblood.core.data.local
```

```
import androidx.room.Database
import androidx.room.RoomDatabase
import androidx.room.TypeConverters
import com.smartblood.core.data.local.dao.DonationHistoryDao
import com.smartblood.core.data.local.dao.UserDao
import com.smartblood.core.data.local.entities.DonationHistoryEntity
import com.smartblood.core.data.local.entities.UserEntity
```

```
@Database(
    entities = [UserEntity::class, DonationHistoryEntity::class],
    version = 1,
    exportSchema = false
)
@TypeConverters(Converters::class)
abstract class AppDatabase : RoomDatabase() {
    abstract fun userDao(): UserDao
    abstract fun donationHistoryDao(): DonationHistoryDao
}
```

core/src/main/java/com/smartblood/core/data/local/Converters.kt

```
//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\data\local\C
onverters.kt
```

```
package com.smartblood.core.data.local
```

```
import androidx.room.TypeConverter
import java.util.Date
```

```
class Converters {
```



```

@TypeConverter
fun fromTimestamp(value: Long?): Date? {
    return value?.let { Date(it) }
}

```

```

@TypeConverter
fun dateToTimestamp(date: Date?): Long? {
    return date?.time
}
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/data/local/dao/DonationHistoryDao.kt](#)

```

//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\data\local\dao\DonationHistoryDao.kt

```

```

package com.smartblood.core.data.local.dao

```

```

import androidx.room.Dao
import androidx.room.Insert
import androidx.room.OnConflictStrategy
import androidx.room.Query
import com.smartblood.core.data.local.entities.DonationHistoryEntity
import kotlinx.coroutines.flow.Flow

```

```

@Dao
interface DonationHistoryDao {
    @Insert(onConflict = OnConflictStrategy.REPLACE)
    suspend fun insertAll(history: List<DonationHistoryEntity>)

```

```

    @Query("SELECT * FROM donation_history WHERE userId = :userId ORDER BY date DESC")
    fun getDonationHistory(userId: String): Flow<List<DonationHistoryEntity>>

```

```

    @Query("DELETE FROM donation_history WHERE userId = :userId")
    suspend fun clearHistory(userId: String)
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/data/local/dao/UserDao.kt](#)

```

//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\data\local\dao\UserDao.kt

```

```
// (Tạo package 'dao')
package com.smartblood.core.data.local.dao

import androidx.room.Dao
import androidx.room.Insert
import androidx.room.OnConflictStrategy
import androidx.room.Query
import com.smartblood.core.data.local.entities.UserEntity
import kotlinx.coroutines.flow.Flow

@Dao
interface UserDao {
    @Insert(onConflict = OnConflictStrategy.REPLACE)
    suspend fun insertUser(user: UserEntity)

    @Query("SELECT * FROM user_profile WHERE uid = :userId")
    fun getUser(userId: String): Flow<UserEntity?> // Trả về Flow để UI tự cập nhật

    @Query("DELETE FROM user_profile")
    suspend fun clearUser()
}
```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/data/local/entities/DonationHistoryEntity.kt](#)

```
//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\data\local\entities\DonationHistoryEntity.kt

package com.smartblood.core.data.local.entities

import androidx.room.Entity
import androidx.room.PrimaryKey
import java.util.Date

@Entity(tableName = "donation_history")
data class DonationHistoryEntity(
    @PrimaryKey val id: String,
    val userId: String, // Thêm khóa ngoại để biết lịch sử này của ai
    val hospitalName: String,
    val date: Date,
    val unitsDonated: Int
)
```

core/src/main/java/com/smartblood/core/data/local/entities/UserEntity.kt

```
//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\data\local\entities\UserEntity.kt
package com.smartblood.core.data.local.entities

import androidx.room.Entity
import androidx.room.PrimaryKey
import java.util.Date

@Entity(tableName = "user_profile")
data class UserEntity(
    @PrimaryKey val uid: String,
    val email: String,
    val fullName: String,
    val phoneNumber: String?,
    val bloodType: String?,
    val avatarUrl: String?,
    val dateOfBirth: Date?,
    val gender: String?,
    val lastDonationDate: Date?
)
```

core/src/main/java/com/smartblood/core/data/remote/ApiClient.kt

```
// core/src/main/java/com/smartblood/core/data/remote/ApiClient.kt

// (Để trống file này nếu bạn quyết định chỉ dùng Firebase SDK trực tiếp.
// Nhưng việc tạo module Hilt cho nó vẫn là một ý hay để chuẩn bị cho tương lai.)
// Chúng ta sẽ định nghĩa nó trong Hilt module bên dưới.
```

core/src/main/java/com/smartblood/core/di/DatabaseModule.kt

```
//
D:\SmartBloodDonationAndroid\core\src\main\java\com\smartblood\core\di\DatabaseModule.kt

package com.smartblood.core.di

import android.content.Context
import androidx.room.Room
import com.smartblood.core.data.local.AppDatabase
import com.smartblood.core.data.local.dao.DonationHistoryDao
import com.smartblood.core.data.local.dao.UserDao
import dagger.Module
```

```

import dagger.Provides
import dagger.hilt.InstallIn
import dagger.hilt.android.qualifiers.ApplicationContext
import dagger.hilt.components.SingletonComponent
import javax.inject.Singleton

@Module
@InstallIn(SingletonComponent::class)
object DatabaseModule {

    @Provides
    @Singleton
    fun provideAppDatabase(@ApplicationContext context: Context): AppDatabase {
        return Room.databaseBuilder(
            context,
            AppDatabase::class.java,
            "smartblood_db"
        ).build()
    }

    @Provides
    @Singleton
    fun provideUserDao(appDatabase: AppDatabase): UserDao {
        return appDatabase.userDao()
    }

    @Provides
    @Singleton
    fun provideDonationHistoryDao(appDatabase: AppDatabase): DonationHistoryDao {
        return appDatabase.donationHistoryDao()
    }
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/di/FirebaseModule.kt](#)

// core/src/main/java/com/smartblood/core/di/FirebaseModule.kt

```

package com.smartblood.core.di

import com.google.firebase.auth.FirebaseAuth
import com.google.firebase.auth.ktx.auth
import com.google.firebase.firestore.FirebaseFirestore
import com.google.firebase.firestore.ktx.firestore
import com.google.firebase.ktx.Firebase

```

```
import com.google.firebase.storage.FirebaseStorage
import com.google.firebase.storage.ktx.storage
import dagger.Module
import dagger.Provides
import dagger.hilt.InstallIn
import dagger.hilt.components.SingletonComponent
import javax.inject.Singleton
```

```
@Module
@InstallIn(SingletonComponent::class)
object FirebaseModule {

    @Provides
    @Singleton
    fun provideFirebaseAuth(): FirebaseAuth = Firebase.auth

    @Provides
    @Singleton
    fun provideFirebaseFirestore(): FirebaseFirestore = Firebase.firestore

    @Provides
    @Singleton
    fun provideFirebaseStorage(): FirebaseStorage = Firebase.storage

}
```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/di/NetworkModule.kt](#)

// core/src/main/java/com/smartblood/core/di/NetworkModule.kt

```
package com.smartblood.core.di

import com.google.gson.GsonBuilder
import dagger.Module
import dagger.Provides
import dagger.hilt.InstallIn
import dagger.hilt.components.SingletonComponent
import okhttp3.OkHttpClient
import okhttp3.logging.HttpLoggingInterceptor
import retrofit2.Retrofit
import retrofit2.converter.gson.GsonConverterFactory
import java.util.concurrent.TimeUnit
import javax.inject.Singleton
```

```

@Module
@InstallIn(SingletonComponent::class)
object NetworkModule {

    private const val BASE_URL = "https://your.future.api.com/"

    @Provides
    @Singleton
    fun provideOkHttpClient(): OkHttpClient {
        return OkHttpClient.Builder()
            .addInterceptor(HttpLoggingInterceptor().apply {
                // Chỉ log khi ở chế độ debug
                level = HttpLoggingInterceptor.Level.BODY
            })
            .connectTimeout(30, TimeUnit.SECONDS)
            .readTimeout(30, TimeUnit.SECONDS)
            .build()
    }

    @Provides
    @Singleton
    fun provideRetrofit(okHttpClient: OkHttpClient): Retrofit {
        return Retrofit.Builder()
            .baseUrl(BASE_URL)
            .client(okHttpClient)
            .addConverterFactory(GsonConverterFactory.create(GsonBuilder().create()))
            .build()
    }
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/components/LoadingDialog.kt](#)

// core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/components/LoadingDialog.kt

```

package com.smartblood.core.ui.components

import androidx.compose.foundation.background
import androidx.compose.foundation.layout.Box
import androidx.compose.foundation.layout.padding
import androidx.compose.foundation.layout.size
import androidx.compose.material3.CircularProgressIndicator
import androidx.compose.material3.MaterialTheme
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.ui.Alignment

```

```

import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.unit.dp
import androidx.compose.ui.window.Dialog
import androidx.compose.ui.window.DialogProperties

@Composable
fun LoadingDialog(isLoading: Boolean) {
    if (isLoading) {
        Dialog(
            onDismissRequest = { /* Không cho phép dismiss */ },
            properties = DialogProperties(dismissOnBackPressed = false, dismissOnClickOutside =
false)
        ) {
            Box(
                modifier = Modifier
                    .size(100.dp)
                    .background(
                        color = MaterialTheme.colorScheme.surface,
                        shape = MaterialTheme.shapes.large
                    ),
                contentAlignment = Alignment.Center
            ) {
                CircularProgressIndicator()
            }
        }
    }
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/components/PrimaryButton.kt](#)

// core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/components/PrimaryButton.kt

```

package com.smartblood.core.ui.components

```

```

import androidx.compose.foundation.layout.fillMaxWidth
import androidx.compose.foundation.layout.height
import androidx.compose.material3.Button
import androidx.compose.material3.MaterialTheme
import androidx.compose.material3.Text
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.unit.dp

```

```

@Composable

```

```

fun PrimaryButton(
    text: String,
    onClick: () -> Unit,
    modifier: Modifier = Modifier,
    enabled: Boolean = true
){
    Button(
        onClick = onClick,
        modifier = modifier
            .fillMaxWidth()
            .height(50.dp),
        shape = MaterialTheme.shapes.medium,
        enabled = enabled
    ){
        Text(
            text = text,
            style = MaterialTheme.typography.labelLarge
        )
    }
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Color.kt](#)

// core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Color.kt

```
package com.smartblood.core.ui.theme
```

```
import androidx.compose.ui.graphics.Color
```

```
// Bảng màu chính theo chủ đề
```

```
val PrimaryRed = Color(0xFFD32F2F)    // Màu đỏ máu, mạnh mẽ, kêu gọi hành động
```

```
val PrimaryRedLight = Color(0xFFFF6659)
```

```
val PrimaryRedDark = Color(0xFF9A0007)
```

```
val AccentBlue = Color(0xFF1976D2)    // Màu xanh y tế, tin cậy, an toàn
```

```
val AccentBlueLight = Color(0xFF63A4FF)
```

```
val AccentBlueDark = Color(0xFF004BA0)
```

```
// Bảng màu phụ trợ
```

```
val TextPrimary = Color(0xFF212121)    // Màu chữ chính trên nền sáng
```

```
val TextSecondary = Color(0xFF757575)  // Màu chữ phụ, chú thích
```

```
val White = Color(0xFFFFFFFF)
```

```
val LightGray = Color(0xFFF5F5F5)      // Màu nền nhẹ nhàng
```



```
val SuccessGreen = Color(0xFF388E3C) // Màu cho thông báo thành công
val ErrorRed = Color(0xFFD32F2F) // Màu cho thông báo lỗi
```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Shape.kt](#)

```
// core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Shape.kt
```

```
package com.smartblood.core.ui.theme
```

```
import androidx.compose.foundation.shape.RoundedCornerShape
import androidx.compose.material3.Shapes
import androidx.compose.ui.unit.dp
```

```
val AppShapes = Shapes(
    small = RoundedCornerShape(4.dp), // Dùng cho các component nhỏ như chip, tag
    medium = RoundedCornerShape(8.dp), // Dùng cho Card, Button, Input Field
    large = RoundedCornerShape(16.dp) // Dùng cho Dialog, Bottom Sheet
)
```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Theme.kt](#)

```
// core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Theme.kt
```

```
package com.smartblood.core.ui.theme
```

```
import android.app.Activity
import androidx.compose.foundation.isSystemInDarkTheme
import androidx.compose.material3.MaterialTheme
import androidx.compose.material3.lightColorScheme
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.runtime.SideEffect
import androidx.compose.ui.graphics.toArgb
import androidx.compose.ui.platform.LocalView
import androidx.core.view.WindowCompat
```

```
// Đề án này tập trung vào light theme để đơn giản hóa, nhưng cấu trúc đã sẵn sàng cho dark theme
```

```
private val LightColorScheme = lightColorScheme(
    primary = PrimaryRed,
    secondary = AccentBlue,
    tertiary = AccentBlueDark,
    background = White,
    surface = White,
    onPrimary = White,
    onSecondary = White,
    onTertiary = White,
```

```

        onBackground = TextPrimary,
        onSurface = TextPrimary,
        error = ErrorRed
    )

    @Composable
    fun SmartBloodTheme(
        darkTheme: Boolean = isSystemInDarkTheme(),
        content: @Composable () -> Unit
    ) {
        val colorScheme = LightColorScheme // Hiện tại chỉ dùng LightColorScheme
        val view = LocalView.current
        if (!view.isInEditMode) {
            SideEffect {
                val window = (view.context as Activity).window
                window.statusBarColor = colorScheme.primary.toArgb()
                WindowCompat.getInsetsController(window, view).isAppearanceLightStatusBars =
                darkTheme
            }
        }

        MaterialTheme(
            colorScheme = colorScheme,
            typography = AppTypography,
            shapes = AppShapes,
            content = content
        )
    }
}

```

[core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Type.kt](#)

// core/src/main/java/com/smartblood/core/ui/theme/Type.kt

```
package com.smartblood.core.ui.theme
```

```

import androidx.compose.material3.Typography
import androidx.compose.ui.text.TextStyle
import androidx.compose.ui.text.font.FontFamily
import androidx.compose.ui.text.font.FontWeight
import androidx.compose.ui.unit.sp

```

// (Bạn có thể thêm các font chữ custom vào đây nếu muốn)

```
val AppTypography = Typography(
```

```

displayLarge = TextStyle(
    fontFamily = FontFamily.Default,
    fontWeight = FontWeight.Bold,
    fontSize = 30.sp,
    lineHeight = 36.sp,
    letterSpacing = 0.sp
),
headlineMedium = TextStyle(
    fontFamily = FontFamily.Default,
    fontWeight = FontWeight.SemiBold,
    fontSize = 24.sp,
    lineHeight = 28.sp,
    letterSpacing = 0.sp
),
bodyLarge = TextStyle(
    fontFamily = FontFamily.Default,
    fontWeight = FontWeight.Normal,
    fontSize = 16.sp,
    lineHeight = 24.sp,
    letterSpacing = 0.5.sp
),
bodyMedium = TextStyle(
    fontFamily = FontFamily.Default,
    fontWeight = FontWeight.Normal,
    fontSize = 14.sp,
    lineHeight = 20.sp,
    letterSpacing = 0.25.sp
),
labelLarge = TextStyle(
    fontFamily = FontFamily.Default,
    fontWeight = FontWeight.Medium,
    fontSize = 14.sp,
    lineHeight = 20.sp,
    letterSpacing = 0.1.sp
)
)

```

[core/src/test/java/com/example/core/ExampleUnitTest.kt](#)

```
package com.example.core
```

```
import org.junit.Test
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```

/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {
        assertEquals(4, 2 + 2)
    }
}

```

feature_auth/.gitignore

```

/build

```

feature_auth/build.gradle.kts

```

plugins {
    alias(libs.plugins.android.library)
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
    alias(libs.plugins.ksp)
    alias(libs.plugins.google.services)
    // alias(libs.plugins.firebase.crashlytics)
}

android {
    namespace = "com.example.feature_auth"
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
        minSdk = 24

        testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
        consumerProguardFiles("consumer-rules.pro")
    }

    buildTypes {

        release {
            isMinifyEnabled = false
            proguardFiles(
                getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),

```

```

        "proguard-rules.pro"
    )
}
}
compileOptions {
    sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
    targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
}
kotlinOptions {
    jvmTarget = "11"
}
}

dependencies {
    implementation(project(":core"))
    // Core Android KTX
    implementation(libs.androidx.core.ktx)

    // Jetpack Compose
    implementation(platform(libs.androidx.compose.bom)) // BoM quản lý phiên bản
    implementation(libs.androidx.compose.ui)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.graphics)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.tooling.preview)
    implementation(libs.androidx.compose.material3)

    // Dependency Injection - Hilt
    implementation(libs.hilt.android)
    ksp(libs.hilt.compiler)
    implementation(libs.androidx.hilt.navigation.compose)
    implementation(libs.androidx.lifecycle.viewmodel.compose)
    implementation(libs.androidx.lifecycle.runtime.compose)

    // Local Database - Room
    implementation(libs.androidx.room.runtime)
    implementation(libs.androidx.room.ktx)
    ksp(libs.androidx.room.compiler)

    // Remote - Firebase
    implementation(platform(libs.firebase.bom)) // BoM quản lý phiên bản
    implementation(libs.firebase.auth.ktx)
    implementation(libs.firebase.firestore.ktx)
    implementation(libs.firebase.storage.ktx)
    implementation(libs.firebase.messaging.ktx)

```

```

implementation(libs.firebase.crashlytics.ktx)
implementation(libs.play.services.auth) // Google Sign-In

// Asynchronous - Coroutines
implementation(libs.kotlinx.coroutines.core)
implementation(libs.kotlinx.coroutines.android)

// Networking (Để dành cho tương lai)
implementation(libs.retrofit)
implementation(libs.converter.gson)
implementation(libs.logging.interceptor)

// Testing
testImplementation(libs.junit)
androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
androidTestImplementation(platform(libs.androidx.compose.bom))
debugImplementation(libs.androidx.compose.ui.tooling)

}

```

feature_auth/consumer-rules.pro

[File rỗng]

feature_auth/proguard-rules.pro

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html

# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}

# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable

```

```
# If you keep the line number information, uncomment this to
# hide the original source file name.
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

feature_auth/src/androidTest/java/com/example/feature_auth/ExampleInstrumentedTest.kt

```
package com.example.feature_auth

import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4

import org.junit.Test
import org.junit.runner.RunWith

import org.junit.Assert.*

/**
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
@RunWith(AndroidJUnit4::class)
class ExampleInstrumentedTest {
    @Test
    fun useAppContext() {
        // Context of the app under test.
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext
        assertEquals("com.example.feature_auth.test", appContext.packageName)
    }
}
```

feature_auth/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">

</manifest>
```

feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/data/repository/AuthRepositoryImpl.kt

```
//
feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/data/repository/AuthRepositoryImpl.
kt
```

```

package com.smartblood.auth.data.repository

import com.google.firebase.auth.FirebaseAuth
import com.google.firebase.firestore.FirebaseFirestore
import com.smartblood.auth.domain.model.User
import com.smartblood.auth.domain.repository.AuthRepository
import kotlinx.coroutines.tasks.await
import javax.inject.Inject
import kotlin.Result

class AuthRepositoryImpl @Inject constructor(
    private val auth: FirebaseAuth,
    private val firestore: FirebaseFirestore
) : AuthRepository {

    override fun isUserAuthenticated(): Boolean {
        return auth.currentUser != null
    }

    override suspend fun loginWithEmail(email: String, password: String): Result<User> {
        return try {
            // Bước 1: Xác thực người dùng với Firebase Authentication
            val authResult = auth.signInWithEmailAndPassword(email, password).await()
            val firebaseUser = authResult.user

            if (firebaseUser != null) {
                // Bước 2: Lấy thông tin người dùng từ Cloud Firestore
                // Dùng UID từ kết quả xác thực để truy vấn đúng document.
                val userDocument =
                    firestore.collection("users").document(firebaseUser.uid).get().await()

                // Chuyển đổi DocumentSnapshot từ Firestore thành đối tượng User của chúng ta.
                val user = userDocument.toObject(User::class.java)

                if (user != null) {
                    Result.success(user) // Trả về đối tượng User nếu thành công
                } else {
                    // Trường hợp hiếm gặp: Xác thực thành công nhưng không tìm thấy bản ghi user
                    // trong Firestore
                    // (có thể do lỗi khi đăng ký hoặc dữ liệu bị xóa thủ công).
                    Result.failure(Exception("Không tìm thấy dữ liệu người dùng trong cơ sở dữ
                    liệu."))
                }
            }
        }
    }

```



```

        } else {
            Result.failure(Exception("Không xác thực được người dùng."))
        }
    } catch (e: Exception) {
        Result.failure(e)
    }
}

override suspend fun registerUser(fullName: String, email: String, password: String):
Result<Unit> {
    return try {
        // Bước 1: Tạo user trong Firebase Authentication
        val authResult = auth.createUserWithEmailAndPassword(email, password).await()
        val firebaseUser = authResult.user

        if (firebaseUser != null) {
            // Bước 2: Tạo đối tượng User để lưu vào Firestore
            val user = User(
                uid = firebaseUser.uid,
                email = email,
                fullName = fullName
            )

            // Bước 3: Lưu đối tượng User vào collection "users" trong Firestore
            // với document ID chính là UID của người dùng.
            firestore.collection("users").document(firebaseUser.uid).set(user).await()

            Result.success(Unit)
        } else {
            Result.failure(Exception("Failed to create user."))
        }
    } catch (e: Exception) {
        Result.failure(e)
    }
}
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/di/AuthModule.kt](#)

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/di/AuthModule.kt

package com.smartblood.auth.di

import com.smartblood.auth.data.repository.AuthRepositoryImpl

```
import com.smartblood.auth.domain.repository.AuthRepository
import dagger.Binds
import dagger.Module
import dagger.hilt.InstallIn
import dagger.hilt.components.SingletonComponent
import javax.inject.Singleton
```

```
@Module
@InstallIn(SingletonComponent::class)
abstract class AuthModule {

    @Binds
    @Singleton
    abstract fun bindAuthRepository(
        authRepositoryImpl: AuthRepositoryImpl
    ): AuthRepository
}
```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/domain/model/User.kt](#)

```
// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/domain/model/User.kt
```

```
package com.smartblood.auth.domain.model
```

```
data class User(
    val uid: String = "",
    val email: String = "",
    val fullName: String = ""
    // Thêm các trường khác sau này, ví dụ:
    // val bloodType: String? = null,
    // val phoneNumber: String? = null
)
```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/domain/repository/AuthRepository.kt](#)

```
//
feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/domain/repository/AuthRepository.kt
```

```
package com.smartblood.auth.domain.repository
```

```
// Sử dụng Result của Kotlin để đóng gói thành công hoặc lỗi một cách an toàn
import com.smartblood.auth.domain.model.User
import kotlin.Result
```

```

interface AuthRepository {
    fun isAuthenticated(): Boolean

    /**
     * Thực hiện đăng nhập bằng email và mật khẩu.
     * @return Result.success(Unit) nếu thành công, Result.failure(Exception) nếu thất bại.
     */
    suspend fun loginWithEmail(email: String, password: String): Result<User>
    suspend fun registerUser(fullName: String, email: String, password: String): Result<Unit>
}

```

feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/domain/usecase/CheckUserAuthenticationUseCase.kt

```

//
feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/domain/usecase/CheckUserAuthenticationUseCase.kt

```

```

package com.smartblood.auth.domain.usecase

import com.smartblood.auth.domain.repository.AuthRepository
import javax.inject.Inject

class CheckUserAuthenticationUseCase @Inject constructor(
    private val repository: AuthRepository
) {
    operator fun invoke(): Boolean {
        return repository.isAuthenticated()
    }
}

```

feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/domain/usecase/LoginUseCase.kt

```

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/domain/usecase/LoginUseCase.kt

```

```

package com.smartblood.auth.domain.usecase

import com.smartblood.auth.domain.model.User
import com.smartblood.auth.domain.repository.AuthRepository
import javax.inject.Inject

class LoginUseCase @Inject constructor(

```

```

        private val repository: AuthRepository
    ) {
        suspend operator fun invoke(email: String, password: String): Result<User> {
            // Có thể thêm logic kiểm tra dữ liệu đầu vào ở đây
            if (email.isBlank() || password.isBlank()) {
                return Result.failure(IllegalArgumentException("Email and password cannot be empty."))
            }
            return repository.loginWithEmail(email, password)
        }
    }
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/domain/usecase/RegisterUseCase.kt](#)

```

//
feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/domain/usecase/RegisterUseCase.kt

```

```

package com.smartblood.auth.domain.usecase

```

```

import com.smartblood.auth.domain.repository.AuthRepository
import javax.inject.Inject

```

```

class RegisterUseCase @Inject constructor(
    private val repository: AuthRepository
) {
    suspend operator fun invoke(fullName: String, email: String, password: String):
    Result<Unit> {
        if (fullName.isBlank() || email.isBlank() || password.length < 6) {
            return Result.failure(IllegalArgumentException("Vui lòng điền đầy đủ thông tin. Mật
            khẩu phải có ít nhất 6 ký tự."))
        }
        return repository.registerUser(fullName, email, password)
    }
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/login/LoginContract.kt](#)

```

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/login/LoginContract.kt

```

```

package com.smartblood.auth.ui.login

```

```

// Định nghĩa trạng thái của màn hình
data class LoginState(

```

```

    val email: String = "",
    val password: String = "",
    val isLoading: Boolean = false,
    val error: String? = null,
    val loginSuccess: Boolean = false
)

```

```

// Định nghĩa các sự kiện mà người dùng có thể tạo ra
sealed class LoginEvent {
    data class OnEmailChanged(val email: String) : LoginEvent()
    data class OnPasswordChanged(val password: String) : LoginEvent()
    object OnLoginClicked : LoginEvent()
    object OnErrorDismissed : LoginEvent()
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/login/LoginScreen.kt](#)

```

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/login/LoginScreen.kt

```

```

package com.smartblood.auth.ui.login

```

```

import androidx.compose.foundation.layout.*
import androidx.compose.material3.*
import androidx.compose.runtime.*
import androidx.compose.ui.Alignment
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.text.input.PasswordVisualTransformation
import androidx.compose.ui.unit.dp
import androidx.hilt.navigation.compose.hiltViewModel
import com.smartblood.core.ui.components.PrimaryButton

```

```

@Composable
fun LoginScreen(
    viewModel: LoginViewModel = hiltViewModel(),
    navigateToDashboard: () -> Unit,
    navigateToRegister: () -> Unit,
) {
    val state by viewModel.state.collectAsState()

```

```

    // Điều hướng khi đăng nhập thành công
    LaunchedEffect(state.loginSuccess) {
        if (state.loginSuccess) {
            navigateToDashboard()

```

```

    }
}

// Hiển thị thông báo lỗi
if (state.error != null) {
    AlertDialog(
        onDismissRequest = { viewModel.onEvent(LoginEvent.OnErrorDismissed) },
        title = { Text("Login Failed") },
        text = { Text(state.error!!) },
        confirmButton = {
            TextButton(onClick = { viewModel.onEvent(LoginEvent.OnErrorDismissed) }) {
                Text("OK")
            }
        }
    )
}

Box(modifier = Modifier.fillMaxSize(), contentAlignment = Alignment.Center) {
    if (state.isLoading) {
        CircularProgressIndicator()
    } else {
        Column(
            modifier = Modifier
                .fillMaxWidth()
                .padding(horizontal = 32.dp),
            horizontalAlignment = Alignment.CenterHorizontally,
            verticalArrangement = Arrangement.spacedBy(16.dp)
        ) {
            Text("Welcome Back!", style = MaterialTheme.typography.headlineMedium)

            OutlinedTextField(
                value = state.email,
                onValueChange = { viewModel.onEvent(LoginEvent.OnEmailChanged(it)) },
                label = { Text("Email") },
                modifier = Modifier.fillMaxWidth()
            )

            OutlinedTextField(
                value = state.password,
                onValueChange = { viewModel.onEvent(LoginEvent.OnPasswordChanged(it)) },
                label = { Text("Password") },
                visualTransformation = PasswordVisualTransformation(),
                modifier = Modifier.fillMaxWidth()
            )
        }
    }
}

```



```

// Định nghĩa một route duy nhất cho cả đồ thị này
// Module :app sẽ dùng route này để gọi vào
const val AUTH_GRAPH_ROUTE = "auth_graph"

/**
 * Extension function để đóng gói toàn bộ luồng navigation của feature_auth.
 * @param onNavigateToMainGraph Callback được gọi khi xác thực thành công để điều
hướng
 * ra khỏi luồng này và vào luồng chính của app.
 */
fun NavGraphBuilder.authGraph(navController: NavHostController) {
    // Sử dụng hàm navigation() để tạo một đồ thị con (nested graph)
    navigation(
        // Màn hình bắt đầu của luồng này
        startDestination = AuthScreen.Login.route,
        // Route của cả đồ thị con này
        route = AUTH_GRAPH_ROUTE
    ){
        // Định nghĩa màn hình Login
        composable(route = AuthScreen.Login.route) {
            LoginScreen(
                navigateToDashboard = {
                    // Khi đăng nhập thành công, điều hướng ra khỏi luồng auth
                    // và xóa luồng auth khỏi back stack
                    navController.navigate("main_graph_route") { // Route này sẽ được định nghĩa ở
:app
                        popUpTo(AUTH_GRAPH_ROUTE) {
                            inclusive = true // Xóa cả auth_graph
                        }
                    },
                navigateToRegister = {
                    navController.navigate(AuthScreen.Register.route)
                }
            )
        }

        // Định nghĩa màn hình Register
        composable(route = AuthScreen.Register.route) {
            RegisterScreen(
                navigateToDashboard = {
                    // Tương tự, khi đăng ký thành công, điều hướng ra khỏi luồng auth

```

```

        navController.navigate("main_graph_route") {
            popUpTo(AUTH_GRAPH_ROUTE) {
                inclusive = true
            }
        },
        navigateBack = {
            navController.popBackStack() // Quay lại màn hình trước đó (LoginScreen)
        }
    )
}

// Thêm các composable cho các màn hình khác như FaceAuth... tại đây
}
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/navigation/AuthScreen.kt](#)

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_auth\src\main\java\com\example\feature_auth\ui\navigation\AuthScreen.kt
package com.smartblood.auth.navigation

```

```

// Định nghĩa các route cụ thể bên trong luồng xác thực
sealed class AuthScreen(val route: String) {
    object Login : AuthScreen("login_screen")
    object Register : AuthScreen("register_screen")
    // Thêm các màn hình khác nếu có, ví dụ:
    // object ForgotPassword : AuthScreen("forgot_password_screen")
    // object FaceAuthGuide : AuthScreen("face_auth_guide_screen")
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/register/RegisterContract.kt](#)

```

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/register/RegisterContract.kt

package com.smartblood.auth.ui.register

```

```

// Định nghĩa trạng thái của màn hình
data class RegisterState(
    val fullName: String = "",
    val email: String = "",
    val password: String = "",

```

```

    val isLoading: Boolean = false,
    val error: String? = null,
    val registrationSuccess: Boolean = false
)

```

```

// Định nghĩa các sự kiện mà người dùng có thể tạo ra
sealed class RegisterEvent {
    data class OnFullNameChanged(val fullName: String) : RegisterEvent()
    data class OnEmailChanged(val email: String) : RegisterEvent()
    data class OnPasswordChanged(val password: String) : RegisterEvent()
    object OnRegisterClicked : RegisterEvent()
    object OnErrorDismissed : RegisterEvent()
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/register/RegisterScreen.kt](#)

```

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/register/RegisterScreen.kt

```

```

package com.smartblood.auth.ui.register

```

```

import androidx.compose.foundation.layout.*
import androidx.compose.material3.*
import androidx.compose.runtime.*
import androidx.compose.ui.Alignment
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.text.input.PasswordVisualTransformation
import androidx.compose.ui.unit.dp
import androidx.hilt.navigation.compose.hiltViewModel
import com.smartblood.core.ui.components.PrimaryButton

```

```

@Composable
fun RegisterScreen(
    viewModel: RegisterViewModel = hiltViewModel(),
    navigateToDashboard: () -> Unit,
    navigateBack: () -> Unit,
) {
    val state by viewModel.state.collectAsState()

```

```

    // Điều hướng khi đăng ký thành công
    LaunchedEffect(state.registrationSuccess) {
        if (state.registrationSuccess) {
            navigateToDashboard()
        }
    }

```

```
}
```

```
// Hiển thị thông báo lỗi
```

```
if (state.error != null) {
```

```
    AlertDialog(
```

```
        onDismissRequest = { viewModel.onEvent(RegisterEvent.OnErrorDismissed) },
```

```
        title = { Text("Registration Failed") },
```

```
        text = { Text(state.error!!) },
```

```
        confirmButton = {
```

```
            TextButton(onClick = { viewModel.onEvent(RegisterEvent.OnErrorDismissed) }) {
```

```
                Text("OK")
```

```
            }
```

```
        }
```

```
    }
```

```
}
```

```
Box(modifier = Modifier.fillMaxSize(), contentAlignment = Alignment.Center) {
```

```
    if (state.isLoading) {
```

```
        CircularProgressIndicator()
```

```
    } else {
```

```
        Column(
```

```
            modifier = Modifier
```

```
                .fillMaxWidth()
```

```
                .padding(horizontal = 32.dp),
```

```
            horizontalAlignment = Alignment.CenterHorizontally,
```

```
            verticalArrangement = Arrangement.spacedBy(16.dp)
```

```
        ) {
```

```
            Text("Create an Account", style = MaterialTheme.typography.headlineMedium)
```

```
            OutlinedTextField(
```

```
                value = state.fullName,
```

```
                onChange = { viewModel.onEvent(RegisterEvent.OnFullNameChanged(it))
```

```
            },
```

```
            label = { Text("Full Name") },
```

```
            modifier = Modifier.fillMaxWidth()
```

```
        )
```

```
            OutlinedTextField(
```

```
                value = state.email,
```

```
                onChange = { viewModel.onEvent(RegisterEvent.OnEmailChanged(it)) },
```

```
                label = { Text("Email") },
```

```
                modifier = Modifier.fillMaxWidth()
```

```
            )
```

```

        OutlinedTextField(
            value = state.password,
            onChange = { viewModel.onEvent(RegisterEvent.OnPasswordChanged(it))
        },

        label = { Text("Password") },
        visualTransformation = PasswordVisualTransformation(),
        modifier = Modifier.fillMaxWidth()
    )

    PrimaryButton(
        text = "Sign Up",
        onClick = { viewModel.onEvent(RegisterEvent.OnRegisterClicked) }
    )

    TextButton(onClick = navigateBack) {
        Text("Already have an account? Log In")
    }
    }
    }
    }
}

```

[feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/register/RegisterViewModel.kt](#)

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/register/RegisterViewModel.kt

```
package com.smartblood.auth.ui.register
```

```

import androidx.lifecycle.ViewModel
import androidx.lifecycle.viewModelScope
import com.smartblood.auth.domain.usecase.RegisterUseCase
import dagger.hilt.android.lifecycle.HiltViewModel
import kotlinx.coroutines.flow.MutableStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.asStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.update
import kotlinx.coroutines.launch
import javax.inject.Inject

```

```

@HiltViewModel
class RegisterViewModel @Inject constructor(
    private val registerUseCase: RegisterUseCase
) : ViewModel() {

```

```
private val _state = MutableStateFlow(RegisterState())
val state = _state.asStateFlow()
```

```
fun onEvent(event: RegisterEvent) {
    when (event) {
        is RegisterEvent.OnFullNameChanged -> {
            _state.update { it.copy(fullName = event.fullName) }
        }
        is RegisterEvent.OnEmailChanged -> {
            _state.update { it.copy(email = event.email) }
        }
        is RegisterEvent.OnPasswordChanged -> {
            _state.update { it.copy(password = event.password) }
        }
        RegisterEvent.OnRegisterClicked -> {
            register()
        }
        RegisterEvent.OnErrorDismissed -> {
            _state.update { it.copy(error = null) }
        }
    }
}
```

```
private fun register() {
    viewModelScope.launch {
        _state.update { it.copy(isLoading = true) }
        val currentState = state.value
        val result = registerUseCase(
            fullName = currentState.fullName,
            email = currentState.email,
            password = currentState.password
        )

        result.onSuccess {
            _state.update { it.copy(isLoading = false, registrationSuccess = true) }
        }.onFailure { exception ->
            _state.update {
                it.copy(
                    isLoading = false,
                    error = exception.message ?: "An unknown error occurred."
                )
            }
        }
    }
}
```

```

    }
  }
}
}

```

feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/splash/SplashScreen.kt

// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/splash/SplashScreen.kt

```
package com.smartblood.auth.ui.splash
```

```

import androidx.compose.foundation.background
import androidx.compose.foundation.layout.Box
import androidx.compose.foundation.layout.fillMaxSize
import androidx.compose.material3.MaterialTheme
import androidx.compose.material3.Text
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.runtime.LaunchedEffect
import androidx.compose.runtime.collectAsState
import androidx.compose.runtime.getValue
import androidx.compose.ui.Alignment
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.hilt.navigation.compose.hiltViewModel

```

```
@Composable
```

```

fun SplashScreen(
    viewModel: SplashViewModel = hiltViewModel(),
    navigateToLogin: () -> Unit,
    navigateToDashboard: () -> Unit
) {
    val isAuthenticated by viewModel.isAuthenticated.collectAsState()

```

// LaunchedEffect sẽ được kích hoạt khi `isAuthenticated` thay đổi giá trị từ null

```

LaunchedEffect(isAuthenticated) {
    when (isAuthenticated) {
        true -> navigateToDashboard()
        false -> navigateToLogin()
        null -> { /* Do nothing, wait for the check to complete */ }
    }
}

```

// Giao diện đơn giản của Splash Screen

```
Box{
```

```

        modifier = Modifier
            .fillMaxSize()
            .background(MaterialTheme.colorScheme.primary),
        contentAlignment = Alignment.Center
    ){
        Text(
            text = "Smart Blood Donation",
            style = MaterialTheme.typography.displayLarge,
            color = MaterialTheme.colorScheme.onPrimary
        )
    }
}

```

feature_auth/src/main/java/com/example/feature_auth/ui/splash/SplashViewModel.kt

```
// feature_auth/src/main/java/com/smartblood/auth/ui/splash/SplashViewModel.kt
```

```
package com.smartblood.auth.ui.splash
```

```

import androidx.lifecycle.ViewModel
import androidx.lifecycle.viewModelScope
import com.smartblood.auth.domain.usecase.CheckUserAuthenticationUseCase
import dagger.hilt.android.lifecycle.HiltViewModel
import kotlinx.coroutines.delay
import kotlinx.coroutines.flow.MutableStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.asStateFlow
import kotlinx.coroutines.launch
import javax.inject.Inject

```

```
@HiltViewModel
```

```

class SplashViewModel @Inject constructor(
    private val checkUserAuthenticationUseCase: CheckUserAuthenticationUseCase
) : ViewModel() {

```

```

    private val _isAuthenticated = MutableStateFlow<Boolean?>(null)
    val isAuthenticated = _isAuthenticated.asStateFlow()

```

```

    init {
        checkAuthentication()
    }

```

```

    private fun checkAuthentication() {
        viewModelScope.launch {

```



```
// Thêm một khoảng trễ nhỏ (ví dụ 2 giây) để người dùng có thể thấy splash screen
// Điều này cũng cho Firebase SDK thời gian để khởi tạo và kiểm tra trạng thái đăng
nhập.
```

```
    delay(2000L)
    _isAuthenticated.value = checkUserAuthenticationUseCase()
  }
}
```

feature_auth/src/test/java/com/example/feature_auth/ExampleUnitTest.kt

```
package com.example.feature_auth
```

```
import org.junit.Test
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {
        assertEquals(4, 2 + 2)
    }
}
```

feature_chatbot/.gitignore

```
/build
```

feature_chatbot/build.gradle.kts

```
plugins {
    alias(libs.plugins.android.library)
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
}

android {
    namespace = "com.example.feature_chatbot"
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
```

```

minSdk = 24

testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
consumerProguardFiles("consumer-rules.pro")
}

buildTypes {
    release {
        isMinifyEnabled = false
        proguardFiles(
            getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),
            "proguard-rules.pro"
        )
    }
}

compileOptions {
    sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
    targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
}

kotlinOptions {
    jvmTarget = "11"
}
}

dependencies {
    implementation(project(":core"))
    implementation(libs.androidx.core.ktx)
    // implementation(libs.androidx.appcompat)
    // implementation(libs.material)
    testImplementation(libs.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
}

```

feature_chatbot/consumer-rules.pro

[File rỗng]

feature_chatbot/proguard-rules.pro

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html

```

```
# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}
```

```
# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable
```

```
# If you keep the line number information, uncomment this to
# hide the original source file name.
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

feature_chatbot/src/androidTest/java/com/example/feature_chatbot/ExampleInstrumentedTest.kt

```
package com.example.feature_chatbot
```

```
import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4
```

```
import org.junit.Test
import org.junit.runner.RunWith
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
@RunWith(AndroidJUnit4::class)
class ExampleInstrumentedTest {
    @Test
    fun useAppContext() {
        // Context of the app under test.
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext
        assertEquals("com.example.feature_chatbot.test", appContext.packageName)
    }
}
```

feature_chatbot/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">

</manifest>
```

feature_chatbot/src/test/java/com/example/feature_chatbot/ExampleUnitTest.kt

```
package com.example.feature_chatbot

import org.junit.Test

import org.junit.Assert.*

/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {
        assertEquals(4, 2 + 2)
    }
}
```

feature_emergency/.gitignore

```
/build
```

feature_emergency/build.gradle.kts

```
plugins {
    alias(libs.plugins.android.library)
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
}

android {
    namespace = "com.example.feature_emergency"
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
        minSdk = 24
```

```

        testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
        consumerProguardFiles("consumer-rules.pro")
    }

    buildTypes {
        release {
            isMinifyEnabled = false
            proguardFiles(
                getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),
                "proguard-rules.pro"
            )
        }
    }
    compileOptions {
        sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
        targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
    }
    kotlinOptions {
        jvmTarget = "11"
    }
}

dependencies {
    implementation(project(":core"))
    implementation(libs.androidx.core.ktx)
    // implementation(libs.androidx.appcompat)
    // implementation(libs.material)
    testImplementation(libs.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
}

```

feature_emergency/consumer-rules.pro

[File rỗng]

feature_emergency/proguard-rules.pro

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html

```

```
# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}
```

```
# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable
```

```
# If you keep the line number information, uncomment this to
# hide the original source file name.
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

feature_emergency/src/androidTest/java/com/example/feature_emergency/ExampleInstrumentedTest.kt

```
package com.example.feature_emergency
```

```
import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4
```

```
import org.junit.Test
import org.junit.runner.RunWith
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
```

```
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.
```

```
 *
```

```
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
```

```
 */
```

```
@RunWith(AndroidJUnit4::class)
```

```
class ExampleInstrumentedTest {
```

```
    @Test
```

```
    fun useAppContext() {
```

```
        // Context of the app under test.
```

```
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext
```

```
        assertEquals("com.example.feature_emergency.test", appContext.packageName)
```

```
    }
```

```
}
```

feature_emergency/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">

</manifest>
```

feature_emergency/src/test/java/com/example/feature_emergency/ExampleUnitTest.kt

```
package com.example.feature_emergency

import org.junit.Test

import org.junit.Assert.*

/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {
        assertEquals(4, 2 + 2)
    }
}
```

feature_map_booking/.gitignore

```
/build
```

feature_map_booking/build.gradle.kts

```
plugins {
    alias(libs.plugins.android.library)
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
}

android {
    namespace = "com.example.feature_map_booking"
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
        minSdk = 24
```

```

        testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
        consumerProguardFiles("consumer-rules.pro")
    }

    buildTypes {
        release {
            isMinifyEnabled = false
            proguardFiles(
                getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),
                "proguard-rules.pro"
            )
        }
    }
    compileOptions {
        sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
        targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
    }
    kotlinOptions {
        jvmTarget = "11"
    }
}

dependencies {
    implementation(project(":core"))
    implementation(libs.androidx.core.ktx)
    // implementation(libs.androidx.appcompat)
    // implementation(libs.material)
    testImplementation(libs.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
    androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
}

```

feature_map_booking/consumer-rules.pro

[File rỗng]

feature_map_booking/proguard-rules.pro

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html

```



```
# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}
```

```
# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable
```

```
# If you keep the line number information, uncomment this to
# hide the original source file name.
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

feature_map_booking/src/androidTest/java/com/example/feature_map_booking/ExampleInstrumentedTest.kt

```
package com.example.feature_map_booking
```

```
import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4
```

```
import org.junit.Test
import org.junit.runner.RunWith
```

```
import org.junit.Assert.*
```

```
/**
```

```
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.
```

```
 *
```

```
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
```

```
 */
```

```
@RunWith(AndroidJUnit4::class)
```

```
class ExampleInstrumentedTest {
```

```
    @Test
```

```
    fun useAppContext() {
```

```
        // Context of the app under test.
```

```
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext
```

```
        assertEquals("com.example.feature_map_booking.test", appContext.packageName)
```

```
    }
```

```
}
```

feature_map_booking/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">

</manifest>
```

feature_map_booking/src/test/java/com/example/feature_map_booking/ExampleUnitTest.kt

```
package com.example.feature_map_booking

import org.junit.Test

import org.junit.Assert.*

/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {
        assertEquals(4, 2 + 2)
    }
}
```

feature_profile/.gitignore

```
/build
```

feature_profile/build.gradle.kts

```
plugins {
    alias(libs.plugins.android.library)
    alias(libs.plugins.kotlin.android)
    alias(libs.plugins.kotlin.compose.compiler)
    alias(libs.plugins.hilt)
    alias(libs.plugins.ksp)
}

android {
    namespace = "com.example.feature_profile"
    compileSdk = 34

    defaultConfig {
```

```

minSdk = 24

testInstrumentationRunner = "androidx.test.runner.AndroidJUnitRunner"
consumerProguardFiles("consumer-rules.pro")
}

buildTypes {
    release {
        isMinifyEnabled = false
        proguardFiles(
            getDefaultProguardFile("proguard-android-optimize.txt"),
            "proguard-rules.pro"
        )
    }
}

compileOptions {
    sourceCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
    targetCompatibility = JavaVersion.VERSION_11
}

kotlinOptions {
    jvmTarget = "11"
}

buildFeatures {
    compose = true
}
}

dependencies {
    implementation(project(":core"))
    implementation(libs.androidx.core.ktx)

    // THÊM VÀO: Jetpack Compose cho UI
    implementation(platform(libs.androidx.compose.bom)) // Bill of Materials
    implementation(libs.androidx.compose.ui)
    implementation(libs.androidx.compose.material3)
    implementation(libs.androidx.compose.ui.tooling.preview)
    debugImplementation(libs.androidx.compose.ui.tooling)

    // THÊM VÀO: Hilt - Dependency Injection
    implementation(libs.hilt.android)
    ksp(libs.hilt.compiler)
    implementation(libs.androidx.hilt.navigation.compose) // Để dùng hiltViewModel() trong
    Composable

```

```

// THÊM VÀO: Firebase
implementation(libs.firebase.auth.ktx)
implementation(libs.firebase.firestore.ktx)

// THÊM VÀO: Lifecycle cho ViewModel và Coroutine Scope
implementation(libs.androidx.lifecycle.runtime.ktx)
implementation(libs.androidx.lifecycle.viewmodel.compose) // Cho ViewModel

// THÊM VÀO: Coil để tải ảnh (dùng cho AsyncImage)
implementation(libs.coil.compose)

// Testing
testImplementation(libs.junit)
androidTestImplementation(libs.androidx.junit)
androidTestImplementation(libs.androidx.espresso.core)
// THÊM VÀO: Testing cho Compose
androidTestImplementation(platform(libs.androidx.compose.bom))
androidTestImplementation(libs.androidx.compose.ui.test.junit4)
}

```

feature_profile/consumer-rules.pro

[File rỗng]

feature_profile/proguard-rules.pro

```

# Add project specific ProGuard rules here.
# You can control the set of applied configuration files using the
# proguardFiles setting in build.gradle.
#
# For more details, see
# http://developer.android.com/guide/developing/tools/proguard.html

# If your project uses WebView with JS, uncomment the following
# and specify the fully qualified class name to the JavaScript interface
# class:
#-keepclassmembers class fqcn.of.javascript.interface.for.webview {
#   public *;
#}

# Uncomment this to preserve the line number information for
# debugging stack traces.
#-keepattributes SourceFile,LineNumberTable

# If you keep the line number information, uncomment this to

```

```
# hide the original source file name.  
#-renamesourcefileattribute SourceFile
```

feature_profile/src/androidTest/java/com/example/feature_profile/ExampleInstrumentedTest.kt

```
package com.example.feature_profile  
  
import androidx.test.platform.app.InstrumentationRegistry  
import androidx.test.ext.junit.runners.AndroidJUnit4  
  
import org.junit.Test  
import org.junit.runner.RunWith  
  
import org.junit.Assert.*  
  
/**  
 * Instrumented test, which will execute on an Android device.  
 *  
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).  
 */  
@RunWith(AndroidJUnit4::class)  
class ExampleInstrumentedTest {  
    @Test  
    fun useAppContext() {  
        // Context of the app under test.  
        val appContext = InstrumentationRegistry.getInstrumentation().targetContext  
        assertEquals("com.example.feature_profile.test", appContext.packageName)  
    }  
}
```

feature_profile/src/main/AndroidManifest.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>  
<manifest xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">  
  
</manifest>
```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/data/mapper/ProfileMapper.kt

```
//  
D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\smartblood\profile\  
data\mapper\ProfileMapper.kt  
package com.smartblood.profile.data.mapper
```

```
import com.smartblood.core.data.local.entities.UserEntity
import com.smartblood.profile.domain.model.UserProfile
```

```
fun UserEntity.toUserProfile(): UserProfile {
    return UserProfile(
        uid = uid,
        email = email,
        fullName = fullName,
        phoneNumber = phoneNumber,
        bloodType = bloodType,
        avatarUrl = avatarUrl,
        dateOfBirth = dateOfBirth,
        gender = gender,
        lastDonationDate = lastDonationDate
    )
}
```

```
fun UserProfile.toUserEntity(): UserEntity {
    return UserEntity(
        uid = uid,
        email = email,
        fullName = fullName,
        phoneNumber = phoneNumber,
        bloodType = bloodType,
        avatarUrl = avatarUrl,
        dateOfBirth = dateOfBirth,
        gender = gender,
        lastDonationDate = lastDonationDate
    )
}
```

// TODO: Thêm mapper cho DonationRecord và DonationHistoryEntity tương tự

[feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/data/repository/ProfileRepositoryImpl.kt](#)

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\data\repository\ProfileRepositoryImpl.kt
package com.smartblood.profile.data.repository
```

```
import com.google.firebase.auth.FirebaseAuth
import com.google.firebase.firestore.FirebaseFirestore
import com.smartblood.core.data.local.dao.UserDao
import com.smartblood.profile.domain.model.DonationRecord
```

```

import com.smartblood.profile.domain.model.UserProfile
import com.smartblood.profile.domain.repository.ProfileRepository
import kotlinx.coroutines.tasks.await
import javax.inject.Inject
import kotlin.Result

class ProfileRepositoryImpl @Inject constructor(
    private val firestore: FirebaseFirestore,
    private val auth: FirebaseAuth
    private val userDao: UserDao
) : ProfileRepository {

    override fun getUserProfile(): Result<UserProfile> {
        return try {
            val userId = auth.currentUser?.uid ?: return Result.failure(Exception("User not logged
in"))
            val document = firestore.collection("users").document(userId).get().await()
            val userProfile = document.toObject(UserProfile::class.java)
            ?: return Result.failure(Exception("User profile not found"))
            Result.success(userProfile)
        } catch (e: Exception) {
            Result.failure(e)
        }
    }

    override suspend fun updateUserProfile(userProfile: UserProfile): Result<Unit> {
        return try {
            val userId = auth.currentUser?.uid ?: return Result.failure(Exception("User not logged
in"))
            firestore.collection("users").document(userId).set(userProfile).await()
            Result.success(Unit)
        } catch (e: Exception) {
            Result.failure(e)
        }
    }

    override suspend fun getDonationHistory(): Result<List<DonationRecord>> {
        return try {
            val userId = auth.currentUser?.uid ?: return Result.failure(Exception("User not logged
in"))
            val querySnapshot = firestore.collection("users").document(userId)
                .collection("donation_history")
                .orderBy("date", com.google.firebase.firestore.Query.Direction.DESENDING)

```

```

        .get().await()

        val history = querySnapshot.toObject(DonationRecord::class.java)
        Result.success(history)
    } catch (e: Exception) {
        Result.failure(e)
    }
}
}
}

```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/di/ProfileModule.kt

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\di\ProfileModule.kt
package com.smartblood.profile.di

```

```

import com.smartblood.profile.data.repository.ProfileRepositoryImpl
import com.smartblood.profile.domain.repository.ProfileRepository
import dagger.Binds
import dagger.Module
import dagger.hilt.InstallIn
import dagger.hilt.components.SingletonComponent
import javax.inject.Singleton

```

```

@Module
@InstallIn(SingletonComponent::class)
abstract class ProfileModule {

```

```

    @Binds
    @Singleton
    abstract fun bindProfileRepository(
        profileRepositoryImpl: ProfileRepositoryImpl
    ): ProfileRepository
}

```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/model/DonationRecord.kt

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\domain\model\DonationRecord.kt
package com.smartblood.profile.domain.model

```

```

import java.util.Date

```



```
data class DonationRecord(
    val id: String = "",
    val hospitalName: String = "",
    val date: Date = Date(),
    val unitsDonated: Int = 1
)
```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/model/UserProfile.kt

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\domain\model\UserProfile.kt
package com.smartblood.profile.domain.model
```

```
import java.util.Date
```

```
data class UserProfile(
    val uid: String = "",
    val email: String = "",
    val fullName: String = "",
    val phoneNumber: String? = null,
    val bloodType: String? = null, // Ví dụ: "A+", "O-", ...
    val avatarUrl: String? = null,
    val dateOfBirth: Date? = null,
    val gender: String? = null, // "Male", "Female", "Other"
    val lastDonationDate: Date? = null
)
```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/repository/ProfileRepository.kt

```
//
D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\smartblood\profile\
domain\repository\ProfileRepository.kt
```

```
package com.smartblood.profile.domain.repository
```

```
import com.smartblood.profile.domain.model.DonationRecord
import com.smartblood.profile.domain.model.UserProfile
import kotlinx.coroutines.flow.Flow
import kotlin.Result
```

```
interface ProfileRepository {
    fun getUserProfile(): Flow<Result<UserProfile>> // <-- Đổi thành Flow
```

```
suspend fun updateUserProfile(userProfile: UserProfile): Result<Unit>
```

```
fun getDonationHistory(): Flow<Result<List<DonationRecord>>> // <-- Đổi thành Flow  
>
```

[feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/usecase/CalculateNextDonationDateUseCase.kt](#)

```
package com.smartblood.profile.domain.usecase
```

```
import com.smartblood.profile.domain.model.UserProfile  
import java.util.Calendar  
import java.util.Date  
import java.util.concurrent.TimeUnit  
import javax.inject.Inject
```

```
class CalculateNextDonationDateUseCase @Inject constructor() {
```

```
    // Giả sử thời gian chờ giữa 2 lần hiến máu là 84 ngày  
    private val WAITING_DAYS = 84
```

```
    operator fun invoke(userProfile: UserProfile?): String {  
        val lastDonationDate = userProfile?.lastDonationDate ?: return "Bạn có thể hiến máu  
        ngay!"
```

```
        val calendar = Calendar.getInstance()  
        calendar.time = lastDonationDate  
        calendar.add(Calendar.DAY_OF_YEAR, WAITING_DAYS)  
        val nextAvailableDate = calendar.time
```

```
        val today = Date()
```

```
        if (nextAvailableDate.before(today) || nextAvailableDate == today) {  
            return "Bạn có thể hiến máu ngay!"  
        }
```

```
        val diffInMillis = nextAvailableDate.time - today.time  
        val daysRemaining = TimeUnit.MILLISECONDS.toDays(diffInMillis)
```

```
        return if (daysRemaining > 1) {  
            "Bạn có thể hiến máu sau $daysRemaining ngày nữa"  
        } else {  
            "Bạn có thể hiến máu vào ngày mai"  
        }
```

```
}  
}
```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/usecase/ GetDonationHistoryUseCase.kt

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p  
rofile\domain\usecase\GetDonationHistoryUseCase.kt  
package com.smartblood.profile.domain.usecase
```

```
import com.smartblood.profile.domain.repository.ProfileRepository  
import javax.inject.Inject
```

```
class GetDonationHistoryUseCase @Inject constructor(  
    private val repository: ProfileRepository  
) {  
    suspend operator fun invoke() = repository.getDonationHistory()  
}
```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/usecase/ GetUserProfileUseCase.kt

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p  
rofile\domain\usecase\GetUserProfileUseCase.kt  
package com.smartblood.profile.domain.usecase
```

```
import com.smartblood.profile.domain.repository.ProfileRepository  
import javax.inject.Inject
```

```
class GetUserProfileUseCase @Inject constructor(  
    private val repository: ProfileRepository  
) {  
    operator fun invoke() = repository.getUserProfile()  
}
```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/domain/usecase/ UpdateUserProfileUseCase.kt

```
//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p  
rofile\domain\usecase\UpdateUserProfileUseCase.kt  
package com.smartblood.profile.domain.usecase
```

```
import com.smartblood.profile.domain.model.UserProfile  
import com.smartblood.profile.domain.repository.ProfileRepository  
import javax.inject.Inject
```

```

class UpdateUserProfileUseCase @Inject constructor(
    private val repository: ProfileRepository
) {
    suspend operator fun invoke(userProfile: UserProfile) =
        repository.updateUserProfile(userProfile)
}

```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/ui/profile/ProfileContract.kt

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\ui\ProfileContract.kt
package com.smartblood.profile.ui

```

```

import com.smartblood.profile.domain.model.UserProfile

```

```

data class ProfileState(
    val isLoading: Boolean = false,
    val userProfile: UserProfile? = null,
    val error: String? = null
)

```

```

sealed class ProfileEvent {
    object OnEditProfileClicked : ProfileEvent()
    object onViewDonationHistoryClicked : ProfileEvent()
}

```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/ui/profile/ProfileScreen.kt

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\ui\ProfileScreen.kt
package com.smartblood.profile.ui

```

```

import androidx.compose.foundation.layout.*
import androidx.compose.foundation.shape.CircleShape
import androidx.compose.material3.*
import androidx.compose.runtime.Composable
import androidx.compose.runtime.collectAsState
import androidx.compose.runtime.getValue
import androidx.compose.ui.Alignment
import androidx.compose.ui.Modifier
import androidx.compose.ui.draw.clip
import androidx.compose.ui.layout.ContentScale
import androidx.compose.ui.text.font.FontWeight

```

```

import androidx.compose.ui.unit.dp
import androidx.compose.ui.unit.sp
import androidx.hilt.navigation.compose.hiltViewModel
import coil.compose.AsyncImage

@OptIn(ExperimentalMaterial3Api::class)
@Composable
fun ProfileScreen(
    viewModel: ProfileViewModel = hiltViewModel(),
    onNavigateToEditProfile: () -> Unit,
    onNavigateToDonationHistory: () -> Unit
) {
    val state by viewModel.state.collectAsState()

    Scaffold(
        topBar = {
            TopAppBar(title = { Text("Hồ sơ của tôi") })
        }
    ) { paddingValues ->
        Box(
            modifier = Modifier
                .fillMaxSize()
                .padding(paddingValues)
                .padding(16.dp),
            contentAlignment = Alignment.Center
        ) {
            if (state.isLoading) {
                CircularProgressIndicator()
            } else if (state.error != null) {
                Text(text = "Lỗi: ${state.error}", color = MaterialTheme.colorScheme.error)
            } else if (state.userProfile != null) {
                val profile = state.userProfile!!
                Column(
                    horizontalAlignment = Alignment.CenterHorizontally,
                    verticalArrangement = Arrangement.spacedBy(16.dp)
                ) {
                    AsyncImage(
                        model = profile.avatarUrl ?: "https://example.com/default_avatar.png", // Thay
                        bằng link ảnh mặc định
                        contentDescription = "Ảnh đại diện",
                        modifier = Modifier
                            .size(120.dp)
                            .clip(CircleShape),

```

```

        contentScale = ContentScale.Crop
    )
    Text(
        text = profile.fullName,
        fontSize = 24.sp,
        fontWeight = FontWeight.Bold
    )
    Text(text = "Email: ${profile.email}")
    Text(text = "Nhóm máu: ${profile.bloodType ?: "Chưa cập nhật"}")

    Spacer(modifier = Modifier.height(24.dp))

    Button(onClick = onNavigateToEditProfile) {
        Text("Chỉnh sửa thông tin")
    }
    OutlinedButton(onClick = onNavigateToDonationHistory) {
        Text("Xem lịch sử hiến máu")
    }
}
}
}
}
}
}
}

```

feature_profile/src/main/java/com/example/feature_profile/ui/profile/ProfileViewModel.kt

```

//D:\SmartBloodDonationAndroid\feature_profile\src\main\java\com\example\feature_p
rofile\ui\ProfileViewModel.kt
package com.smartblood.profile.ui

```

```

import androidx.lifecycle.ViewModel
import androidx.lifecycle.viewModelScope
import com.smartblood.profile.domain.usecase.GetUserProfileUseCase
import dagger.hilt.android.lifecycle.HiltViewModel
import kotlinx.coroutines.flow.MutableStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.asStateFlow
import kotlinx.coroutines.flow.launchIn
import kotlinx.coroutines.flow.onEach
import kotlinx.coroutines.flow.update
import kotlinx.coroutines.launch
import javax.inject.Inject

```

```

@HiltViewModel

```

```

class ProfileViewModel @Inject constructor(
    private val getUserProfileUseCase: GetUserProfileUseCase
): ViewModel() {

    private val _state = MutableStateFlow(ProfileState())
    val state = _state.asStateFlow()

    init {
        loadUserProfile()
    }

    private fun loadUserProfile() {
        getUserProfileUseCase()
            .onEach { result ->
                result
                    .onSuccess { userProfile ->
                        _state.update { it.copy(isLoading = false, userProfile = userProfile, error = null)
                    }
                    .onFailure { exception ->
                        _state.update { it.copy(isLoading = false, error = exception.message) }
                    }
                }
            }.launchIn(viewModelScope) // Bắt đầu thu thập Flow
    }
}

```

[feature_profile/src/test/java/com/example/feature_profile/ExampleUnitTest.k](#)
[t](#)

```

package com.example.feature_profile

```

```

import org.junit.Test

```

```

import org.junit.Assert.*

```

```

/**
 * Example local unit test, which will execute on the development machine (host).
 *
 * See [testing documentation](http://d.android.com/tools/testing).
 */
class ExampleUnitTest {
    @Test
    fun addition_isCorrect() {

```

```
    assertEquals(4, 2 + 2)
  }
}
```

gradle/wrapper/gradle-wrapper.properties

#Tue Oct 28 12:42:33 ICT 2025

distributionBase=GRADLE_USER_HOME

distributionPath=wrapper/dists

distributionUrl=https\://services.gradle.org/distributions/gradle-8.13-bin.zip

networkTimeout=10000

validateDistributionUrl=true

zipStoreBase=GRADLE_USER_HOME

zipStorePath=wrapper/dists